

NĂM THỨ HAI — Số 47

Thứ sáu 19 Mai 1938

PHONG-HOA'

16 TUẦN BÁO RA NGÀY THỨ SÁU 7

trang

DIRECTEUR POLITIQUE
NGUYỄN - XUÂN - MAI

DIRECTEUR
NGUYỄN - TƯỜNG - TAM

ADMINISTRATEUR
PHẠM - HỮU - NINH

XU

VĂN ĐỀ DÂN SINH

Các kĩ-nghệ nhỏ

Trong số báo trước đã nói về sự liên-lạc của đường-xá với các kĩ-nghệ nhỏ — Những kĩ-nghệ này có mồ-mang phải-dặt thi các đường-xá mới thực là hữu-dụng.

Người ta thường cho xít Bắc-kỳ là một xít có nhiều kĩ-nghệ vì với xít Nam-kỳ là một xít chỉ có làm ruộng. Cái đó cũng là một sự thực nhưng chỉ trong vòng Đông-dương ta — còn nếu đem so-sánh với các nước ngoài, thì kĩ-nghệ xít Bắc-kỳ thực không thua vào đâu cả.

Những kĩ-nghệ nhỏ của ta bây giờ đã mồ-mang hơn trước, đó là một

sự hiền-nhiên rồi. Nhưng không được lan rộng theo sự cần-dùng của nhân-dân, chính vì kĩ-nghệ của ta đã chịu ép dưới cái cạnh-tranh của các hàng ngoại-quốc.

Trong những vật-liệu cần-dùng cho cuộc sinh-hoạt của dân ta, các hàng Tây, hàng Tàu và hàng Nhật chiếm phần mười... và cái hiện-trạng ấy sẽ kéo dài ra mãi nếu ta không chịu tìm cách gì có hiệu-quả để chấn hưng lối kĩ-nghệ nróc nhà.

Muốn thế, người ta dẹt vào cái lòng yêu nróc của các người mua, hô-hào rằng người Annam bao giờ cũng phải nén'dùng những của ngoại-hoa. Cái cách ấy đã tỏ ra rằng không ăn thua gì: trong sự buôn bán thiết thực mà đem một cái tình cảm vào thì trái lẽ lầm, cái tình cảm ấy không bao giờ mạnh bằng cái lợi.

Cùng một giá tiền mà hàng ngoại-quốc tốt đẹp hơn thì không ai chịu mua hàng nội-hoa — không kẽ cài sự đua nhau ham-chuộng của lợ vắn có ảnh-hưởng sâu-xa đối với người

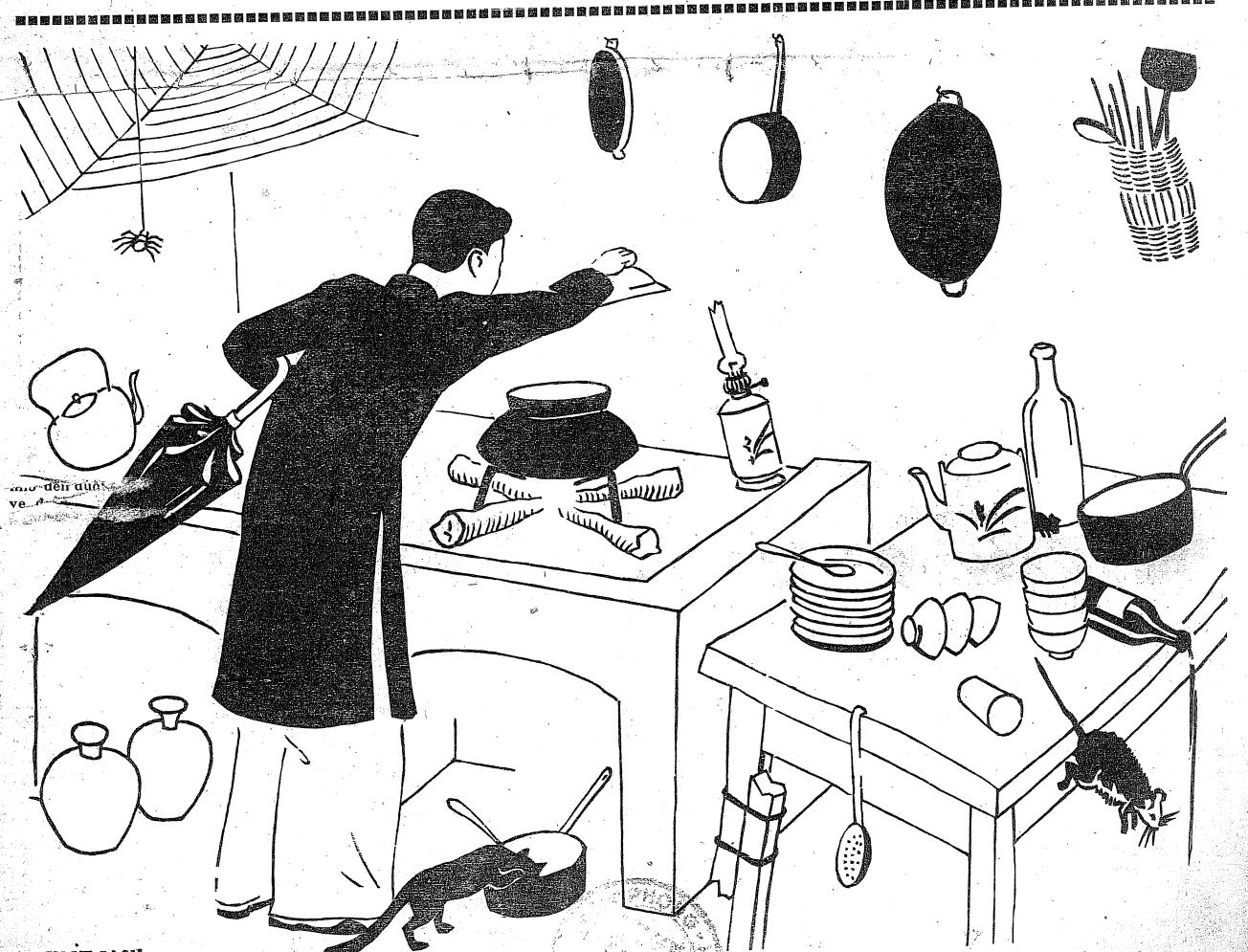
và các mèo khéo điều-hòa với nhau.

Vậy mà nghề dệt áy cũng không được mồ-mang như người ta có thể hy-vọng. Vì thiếu một cách quảng-cáo khôn-khéo — nhất là thiếu cái sự đua nhau mà ta cần phải gầy nén, mà những hàng gấm, dệt ra cũng không tiêu-thụ được mấy, chỉ riêng bán cho một hàng người mà thôi.

Về các nghề dệt gấm, vải và ren, và nhiều kĩ-nghệ khác nữa, cái sẵn-nhan-công và cái hoa tay khéo của người mình, chưa đủ để làm cho những kĩ-nghệ ấy được phát-dai và có thể cạnh-tranh mà không nặng với các kĩ-nghệ tinh-xảo của nước ngoài.

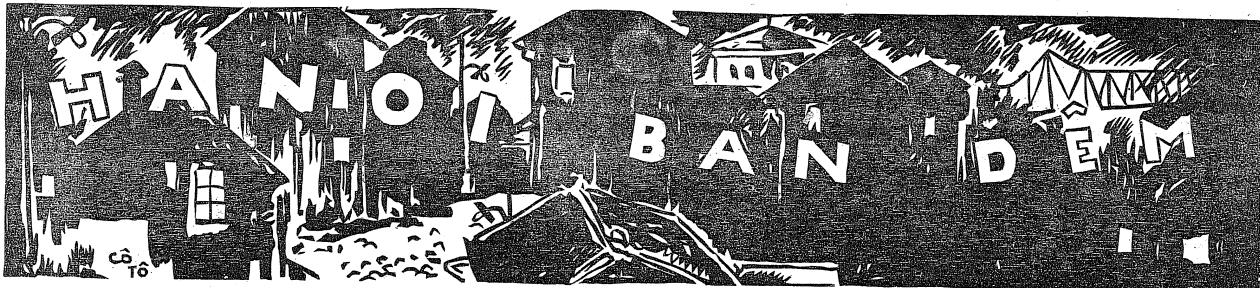
Vi-dụ như nghề dệt gấm (Hà-dông) ở nước ta là một nghề đã có tiền-bộ nhiều lầm — Những lầm gấm của ta dệt được bấy giờ thực là một thứ hàng có giá-trị: to bèn kiều hoa đep,

VIỆT-SINH



NHẤT SẠCH

— 12 giờ. Bếp tắt, cơm chưa thôi, đồ ăn không làm. Đồ dạc bùa ra, bat đia từ hôm qua chưa rửa. Vợ mày con! chẳng biết đi đâu 12 giờ chưa về. À quên, vợ tôi đi đến hội Nữ-Công!



Phóng-sự về mài-dâm ở Hanoi

(Cái lẻ mài-dâm ở Hanoi mỗi ngày một nhiều. Biết rõ được cái hại ấy là một sự ích lợi; chúng tôi nghĩ thế. Bởi những truyện bịa-dật — Phong-hóa sẽ hết sức làm cho các độc-giả biết rõ những cái khò-sở, đau đớn của một hạng người xã-hội vẫn kinh bì, mà họ chỉ là đáng thương...)

Tranh nhau sống.

Nhà chị Tư được khách chơi đêm đến đông, vì không những nhà chị có nhiều cửa lợ và lối, mà chị lại còn tinh già hơn các nơi khác nữa. Một cô con gái, một cái giường suốt đêm, chỉ có một đồng bạc. Nếu là khách quen, bót một thêm hai, thi có chí chi 8, 9 hào cũng được.

Nghĩ ra chị cũng chẳng mất gì mà không bằng lòng, bao nhiêu cái khó nhọc đã có các con em của chị gánh, chị chỉ có công việc là ngồi tiếp khách. Ta cũng nên nhận rằng về khoa ấy thì chị thực là một người thạo: câu chuyện của chị lúc nào cũng ngọt ngào, vui vẻ, không bao giờ trên mặt chị tỏ ra ý không bằng lòng. Chị lại tùy các hạng khách mà uốn chiều dưa đầy câu chuyện, đối với ai, chị cũng khéo làm thế nào cái lợi vẫn vẹn phần chị mà khéo vẫn vẹn lòng.

Tối hôm nay, vì một sự tình cờ mà tôi với anh Khanh lại bước chân đến nhà chị.

Vừa lúc này ở nhà sắm D.P., chúng tôi gặp một cô Lào — Lào thật, vì cô nói thứ tiếng gì chúng tôi không hiểu — minh quản cái « sắm » thù, tay deo nhiều vòng bạc chạm. Cố thấy chúng tôi không hiểu tiếng xí Lào, nên lại dùng tiếng ta nói cho biết cô mới ở Lào về, vì lỡ đường nên « bắt đắc đĩ » phải đi như thế này, nhưng phải đúng ba đồng cõi mới ưng thuận. Mà thật, trả cô đến hai đồng tám hào, cô cũng không nghe, rồi quay quay xuống cầu thang đi mất.

Anh Khanh như có ý nghĩ, giắt tôi theo cô: được một lát thấy cô bước vào đây, chúng tôi cũng theo vào. Chị Tư chạy ra đón cô mới chào, khoe hết cô này đến cô nọ.

Vừa lúc ấy, cô Lào ở trong nhà vén màn bước ra. Trông thấy hai chúng tôi có cũng cùi diêm nhiên như thường, như là đối với người cô chua gấp lắn nảo vậy. Tôi chỉ cô, hỏi chị Tư:

— Còn cô này?

Chị Tư quay lại nhìn cô Lào rồi nói:

— Cô ấy xin hai thầy phải cho dù hai đồng.

Anh Khanh bấm tôi rồi trả lời:

— Sao nhiều thế! Thôi, một đồng ruồi đấy, bằng lòng đi.

Chị Tư quay lại cô Lào, từ lúc này vẫn đứng yên:

— Thế nào em bằng lòng chứ?

Cô Lào ngẩn-ngờ một lát, như tính nhầm cái gì, rồi cô gật đầu ra ý thuận cái già ấy.

Tôi ngạc nhiên lấy làm lạ, còn anh Khanh mỉm cười, đưa mắt nhìn tôi, như có ý bảo: đấy, tôi đã biết mà!

Tôi vẫn phân vân chưa hiểu: quái sao lúc này trả tối gầu ba đồng bạc cô Lào còn chua thuận, mà sao bây giờ có một đồng ruồi, cô lại bằng lòng?

Lên đèn trên gác nhà chị Tư có cái gác con, tôi kéo cô Lào ngồi bên cạnh, trên giường, gần hòi:



— Thế ra em ở đây à? Sao lúc này sụt-sụt lại bảo mới ở Lào về? Rõ khéo vờ chửa!

Cô Lào cúi đầu không nói gì, tay mân-mェ chiếc vòng bạc deo ở cổ tay, hình con rắn cuộn khúc, đầu cắn vào đuôi, trông có vẻ..Lào lắm.

Tôi lại hỏi:

— Sáu ba đồng không đi lại chịu đi có đồng ruồi.

— Cố gì mà anh không hiểu; ba đồng thi đã mít đi đồng ruồi bạc buồng, còn đồng ruồi, trừ bốn hào ruồi tiền hoa-hồng — người ta gọi là tiền xe — thi chỉ còn lại được có một đồng năm xu.

— Thế đảng này không phải trừ à?

— Cố chứ, em không phải là chị Tư nuôi, chỉ có thỉnh-thoảng đến đây để khách thăm; chị Tư cũng rong-rã, nên một đồng ruồi em chỉ mất cho chị có độ hai, ba hào thôi, nghĩa là còn lợi hơn đi đảng kia một chút.

— Cố được là bao nhiêu!

Cô Lào nhìn tôi, thong-thả nói:

— Hai hào. Anh cho thế còn là ít

à? Đổi với chúng em thì là to lắm...

Rồi cô ngang nhìn lên trên bàn, nhìn năm hào chỉ chị Tư lúc này trả lại mà tôi vẫn để ở đấy. Cô nhìn đồng hào rồi cò lại lẩm-lết nhìn tôi, như có ý muốn xin lỗi.

Chợt lúc ấy vừa có tiếng cười khanh-khách ở cầu thang, rồi anh Khanh bước lên, tay giắt một cõi bê, đầu quấn tóc trán, mặc cái áo the hoa vàng.

— Đây là cô Huệ đây! Ra nhà này, tôi quen mà không nhớ.

Cô Huệ người bé tí, rạng rỡ, chỉ trạc độ 14, 15; vẻ mặt hây còn non-nớt, tuy hai má cô phấn trát giày lên mà cặp môi thì đỏ hoe. Cô vừa toé miệng cười vừa nói:

— Lên đây, rồi mợ Lào kia mợ ghen cho thi chết...

Anh Khanh nói dứa:

— Vợ chồng mình đây cơ mà. Cô Huệ mồn-éo, lèn cái giọng nũng-niú nói, trông tro-trên một cách lợ.



— Thôi đi! Chồng mà cả đời chẳng cho được tí gì dễ vợ con nheo-nhóc!

— Thị giúp chứ sao! Mắt bao nhiêu tiền đóng gao?

— Chẳng bao nhiêu, chỉ xin chồ hào kia thôi.

Ra cô Huệ từ lúc nào đến giờ cũng để ý đến năm hào trên bàn. Cô Lào sờ mặt số tiền đó chăng, ném ghé tai tôi bảo bỏ tiền vào túi.

Nhưng không kip, tôi vừa bước tới thì cô Huệ đã giáng tay yo lấy mặt, rồi nửa nặc nửa mõ, quay lại anh Khanh:

— Cho em chồ này nhé?

Cô Lào bỗng đứng phát giày giận-giữ gắt:

— Chị Huệ, tiền của anh Sinh

dẩy kia mà, chị lấy làm gì?

Huệ không trả lời chỉ uốn mình cuộn lít đánh-trống lảng.

Cô Lào bước lại sát gần, mặt hầm-hầm túi tối, nắm lấy tay Huệ:

— Đưa trả đây!

Huệ giáng tay ra, lùi lại mấy bước rồi quắc mắt nhìn cô Lào:

— Ô hay, tiền của cô đây à? Má cô đòi!

Tôi và anh Khanh lặng yên đứng nhìn: hai cô lúc này như hai con chó tranh mồi, gầm-gừ nhẹ rặng chì chục cắn. Rồi câu nọ tiếp câu kia, chẳng có nào chịu nhường cõ nào. Trước cõi cái vã, sau đến chửi nhau, kẽ xấu nhau hết cách, lồng-lộng, the-the!

Rồi cô Lào bước đến nắm chặt tay cô Huệ luồn vào nách, lấy tay cậy ngón tay cô Huệ: hai cô giằng co nhau, tóc sõi, lược roi, bao nhiêu gân cốt đều vận lên bàn tay, hơi thở hồn-hồn.

Cô Huệ nghe chúng yêu thế, nắm tay bị cô Lào cắn sảy-sát. Cô nghiêm răng cắn vai cô Lào, cô này kêu đau tay buông lỏng tay thi cô Huệ đã nhảy ra ngoài, lùi lại phía tường rồi ngửa mặt đưa tay nắm lên miếng...

Cô Lào, một tay soa chồ vai đau, đưa mắt nhìn theo. Khi thấy cô Huệ đưa tay lên, cô hoảng-hốt la:

— ... Nó nuốt!

Rồi cô nhảy sô đến cô Huệ, đưa hai tay lên bóp cổ khiến cô Huệ ắng-ặc mấy cái, ba đồng hào trắng ở miếng rơi ra, lăn xuống sàn gác. Cô Lào vội buông tay cùi nhất. Tôi rung mình ghê sợ: nuốt hão! Tôi đứng nhìn cô Huệ, tưởng-tưởng cô sắp sẽ nghẹt cổ, trợn mắt vi đồng hào. Nhưng không, cô vẫn như thường, vừa quần-lại tóc, bầm chửi rủa.

Tôi bước đến bên cạnh, hỏi:

— Còn hai hào nữa đâu?

Huệ chưa kịp trả lời thì tiếng cô Lào the-thé:

— Nó nuốt rồi còn đâu! Góm, cái con ấy khiếp thật. Đây, ba hào của anh dày...anh cho tôi nhé?

(còn nữa)

TRÀNG-KHANH và VIỆT-SINH

CÁI CHỈNH. — Số 46, trang 2 cột nhì, trên giòng 13 mặt cái đầu-de « Những con bò lợn » Vây xin cải chính.

GIÁ BÁO:

DỘNG-DƯƠNG NGOẠI-QUỐC

1 năm	3\$00	5\$00
6 tháng	1.60	2.60

QUẢN-LÝ : PHẠM-HỮU-NINH

TOÀ-SOẠN VÀ TRỊ-SỰ

Số 1, Boulevard Carnot — Hanoi

FONDATEUR ET DIRECTEUR POLITIQUE :

NGUYỄN-XUÂN-MAI

DIRECTEUR : NGUYỄN-TƯỜNG-TAM

SOCIÉTÉ ANNAMITE D'ÉDITION ET DE PUBLICITÉ

XUẤT BẢN

Nº 1, BOULEVARD CARNOT - HANOI
(Annam xuất - bản cục)

Kính cáo độc-giả

Kể từ ngày 15 tháng 4, báo Phong-Hoa do Société Annamite d'Édition et de Publicité xuất bản, còn ông Nguyễn-xuân-Mai vẫn là Chủ-nhiệm chính-trị và ông Nguyễn-tường-Tam Chủ-nhiệm như trước.

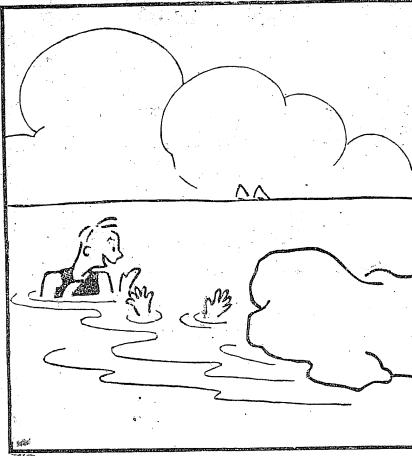
PHONG-HOA

Tranh dự thi số 42

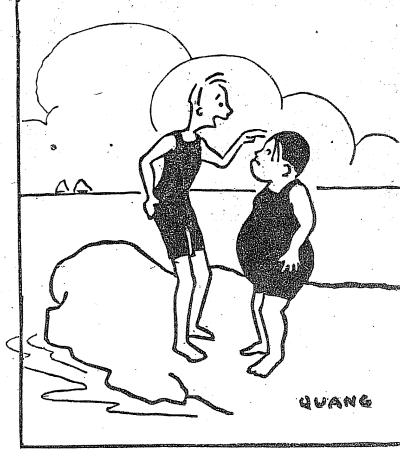


- Chỗ này có sâu không?

- Không sâu đâu! chỉ đến cõi thôi.



« Tom ».



QUANG

Thảo nào ? !!

...từ' nhỏ đến lớ'n...

Lac quan

Tôi rất thích đi xem tuồng, nghe hát chèo hay cải lương, cũng như có người thích ăn mì chua giấm gừng và ót, cũng như có con gái hờ-hor thích láng mán rồi thích nhảy xuống hồ Hoàn Kiếm tự-tự.

Vào ngồi trong rạp hát, được ngắm biêt bao nhiêu kỳ-quan: hường biêt bao là cảm-giác mới là.

Tết mùng ba, hời nồng nực một chút, nhưng đã được người hơi người xông lên tần cát: một cái cảm-giác khác thường phi-rap hát thì không sao có được.

Tôi lại thích nghe tiếng trống, tiếng phèng-phèng, tiếng quạt máy vù-vù, tiếng người di-xem nói truyện, tiếng cò à giang-hồ thô-thê bên tai cậu công-tú dài hóng như quán linh, những tiếng ấy hợp-lại thành một điều hò-nháe du-luong như tiếng xe cút-kít ngoài đường nắng buổi trưa mùa hè, hay tiếng xe-hô-di trên cầu sông Cái. Nhát là mình lại khờ phaii nghe tiếng hát the-thi của cò dão, cát kèp duong k-ản cò trên sân khấu. Tôi nghiệp! Giá họ đừng lén tiếng cung-dền thè-thòi!

Hát bài thi tôi yêu nhất là mấy bộ râu của ông thừa-trưởng hay của quan nguyên-soái. Tôi trông thấy Quan Công vuốt chòm râu giải hò Bang-Hồng nắm bộ râu xóm, tôi không thể không nhớ đến duỗi con ngựa gầy duong vắt ve duỗi muỗi ở trong trường hòi-ham. Mỗi lần anh kép cò binh-tinh lấy vẻ tự-nhiên đưa-tay lên súra lại bộ râu, là mỗi lần tôi khanh-khoái. Tôi chỉ nhìn thấy có bộ râu. Bộ râu có khi nghiêm di-ghieng lại, rồi lùi anh kép duong lấy bộ, hùng-dũng nghiêm-trang, bộ râu vô tình nó long ra, roi xoóng... thật không có cảnh gì đẹp bằng! Tài từ Chârlot cũng không làm horizon.

Có nhẽ tôi thiếu một chút tuồng-tượng. Tôi có nhìn có Ba-Nhô ngồi cạnh tôi, tôi mới biết. Có chí trông thấy bộ râu thật, có chí trông thấy ông Quan Công, anh Bang-Hồng chửi có không thấy anh kép deo râu. Lú Quan Công cầm lấy cái đùi chửi (theo ý tôi thi-lai là cái chồi phát triển) - có trông thấy cò con ngựa duong nhong-nhong chạy. Lúc Lá-Bé ra, cò cứ nức-nóm khen là giêng Lá-Bé thật như lột, lú than-vân thì cò khóc thút-thút-thút. Cò tuồng-tượng duyet thế là may cho cò. Tôi thi chju. Nhưng lú cò khóc lại là những lúe tui cười vỡ bụng, mà tôi tuồng đến rạp hát chỉ còn dàu mì-cười, dàu tách hát thè-thàm bảng chét.

Hát cải-luong đối với tôi cũng có lám điều thú. Các ngài thử tuồng

tượng một ông vua Tầu, áo-mão nghiêm-trang như về đời thượng cổ, đứng ở trong một gian phòng hòi-biện như phòng cùi vua Louis thập trứ hay ở trước cùi phòng vè tòa nhà kiều La-mã, các ngài không ôm bụng mà cười, thi-tôi cũng chịu các ngài là khó tính-thế. Nếu cười là họ làm theo bài Madelon hay Bình-bán.

...À thày ba dùi a...
Góm cho, thầy dem, dạ... thì đâu cho trời long đất lòi, cũng phải đói cho tôi cười da. Có lẽ họ sợ khán-giả không biêt ông vua đó là ông vua phuругh chèo nên họ làm ra như thế. Nếu vậy chắc là họ đã được qua mục đích rồi!

Nếu phuругh bên cạnh ông vua phuругh chèo ấy, lại có bà hoàng-hậu ăn vận như một « bà đầm » ta thường gặp ngoài phố, thì thất sản khấu đã hóa ra... hội Vạn-Quốc!

Bié giờ mới được xem ông vua đội mũ Nhật-Bản, deo râu tay, vận áo mọi, di-hài mường? Chắc cũng có ngày ta được xem cuộc khoái mắt ấy.

Nhưng đối với tôi, tán tuồng không phải ở trên sân khấu, chính là ở ngay nơi khán-giả (hay thính-giả, tùy ý).

Tán tuồng này đẹp mắt hơn, vui tai hơn, tự nhiên hơn. Cả một xã-hội thu nhò vào một gian phòng, mỗi hàng ghế lại một dạng người, ăn mặc khác nhau, tu-tuồng khác nhau, cùi-chí khác nhau.

Hàng ghế đầu thường-thường có mấy tay tò lòn ngồi. Đầu-dà, bệ-vệ có vẻ quan, nói năng danh thép mà mỗi khi nói đến cái quan - các bá lèn tieng lấp cá tảng hát cùi dào-kép. Ý chừng các bà muốn cho khán-giả cho các bà là những vật trùi-trùi-hàng-hàng.

Gần đây, ít khi ta trông thấy một cặp nhân-tinh non duong diễn một tần khón, nói năng danh thép mà mỗi khi duong yểu-thuong, hay một đôi vợ chồng già lâng-lâng diễn một cái hài kịch con vú sự ghen-tuồng.

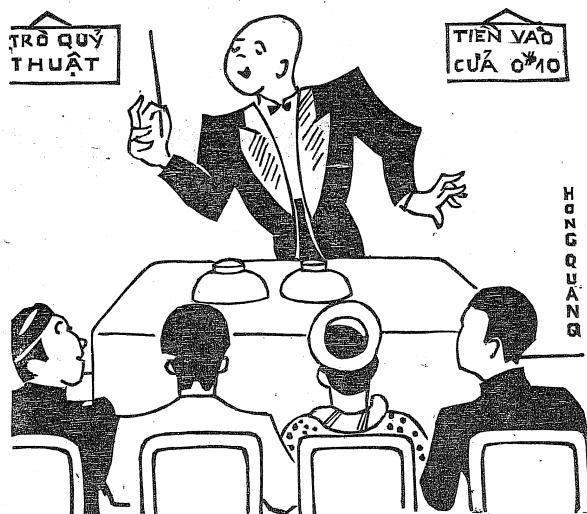
Mấy dãy ghế dâng sau. Nào ông lý, ông xã, bác nhiều, bác quyền, anh anh chị chị, ngồi dòi ra như chúa tầu nghe kén. Anh thi vạch dùi ra gãi, anh thi hòi mòn ra ngáp, chị thi nói truyện bô-bô, mòn-miệng như tôm, tép nhẩy, chị thi khặc, nhở, biêt bao nhiêu là bá, hái-kịch!

Một buổi tối đi nghe hát mà được xem bao nhiêu cảnh khói-mắt, dâng tiền lâm... thure là đáng tiền lâm.

TÚ-LY

Tranh dự thi số 43

TRÒ QUÝ-THUẬT



- Thưa các ông, các bà, tôi có thể làm này ra những vật tùy ý các ông các bà.

- Thế thi ông thử làm này tóe ông ra xem nào?

Bàn ngang

Vụ bắn-cút hối-dòng thành-phố Sài-gòn vừa rồi, có tới hơn bốn nghìn cùi-tri mà đì bò thám không đầy tám trăm người.

Cùi-tri đối với chức quan-nghị kề cùi-hoi lãnh-dạm một chút.

Nhưng cũng còn chua lanh-dạm hẳn. Mấy ông nghị đặc-cùi phen này cũng còn có thể hanh-điện với bá con rằng thay mặt tám trăm nhân-mạng trong một thành-phố đông đến ngoài mươi vạn người. Kể cũng khá.

Vì phuругh trong tám trăm người cùi-tri chịu khổ kia, 799 ông hoặc vì bận nghĩ, hoặc sự cảm-nắng.... hay vì một lẽ khác cũng quan-trọng như thế, không rõ mà đến nhà đốc-lý được, các ông cùi-le mới thấy hoi-khó chịu.

Cũng chưa chắc.

Một người di-bầu hay bốn nghìn người di-bầu, đối với các ông cũng vậy. Miễn là các ông được leo lên cái ghế hối-dòng là các ông lấy làm tự-túc rồi. Mục-dich các ông chỉ có thể.

Thay mặt một người càng hay.

Mà không thay mặt ai cả có lẽ lại hay hơn. Nếu không ai di-bầu tham-cá, các ông - các ông cũng là người di-bầu - tự-bầu cho các ông cũng xong.

Nhưng lúc đó, các ông thay mít-ai? Thay mít các ông. Mật các ông sở-sở ra đây cần gì phải thay. Mật, cứ thay.

Mật các ông là mít-dân rồi, mà ích-lợi cho các ông là ích-lợi cho dân.

Đâu cũng vậy.

TÚ-LY

Kính cáo đặc-giá

Các bạn ở xa muôn trả tiền báo thi xin gửi ngân-phiếu hay tem vè thẳng nhà báo. Những người có giấy của nhà báo chỉ có quyền di-cùi-dòng, không có quyền thu tiền, vay bạn náo giao tiền cho những người ấy, sau có xảy ra, sự gì, bánh-báo không chịu trách-nhiệm. Các bạn có viết thư hay gửi ngân-phiếu vè nhà báo xin dè tên và chỗ ở cho rõ ràng để tiện việc vào số.

PHONG-HOA

Lệ mua báo trả tiền trước. Thời không có kèm ngân-phiếu xin miễn trả lời.

CUỘC THI...

Số 25

Người vợ tôi kén phải rất xấu, vi theo như lời ông đồ nho ta, người đàn bà xấu có đức. Tôi không cần tôi cái xấu ra làm gì, hễ khi nào mà trong một trăm người, chín mươi chín với một người nữa cho là xấu, tức là xấu.

Trong cái xấu đó, thế nào cũng phải có hai điều cốt-yếu này :

1. — Dụi.

2. — Điếc.

Dụi, điếc dè cho tự ăn chơi khỏi nhảy mắt và tán dược.

Nhưng khốn nỗi : có nào đã dui mà lại điếc thì lại không thể đọc hay nghe được cái bài « kén vợ » này. Vậy ông bà nào có con, cháu, chị, em, hay thân-thích, hợp thê-cách như trên, xin giới-thiệu dùm.

Cám ơn trước

N. V. P.
Tourane

Số 26

Tôi muốn kén người vợ có đủ tam-tòng, tú-đức. Tam-tòng thì phải theo tôi, hoặc lên trời, hoặc xuống biển, hoặc trên mặt đất, tôi đi đâu cũng theo tôi đi đấy, vì tôi hay thương phái yếu, đi chơi đâu cũng muốn hai vợ chồng cùng đi, cùng đứng với nhau cho được bình-dẳng.

Tú-đức thi : 1º Đương than-thở, khóc-lóc, tôi bắt phải cười hi-hi ; 2º Tôi đi vắng mà muốn ở nhà một mình thì phải dè tôi buộc hai chân lại ; 3º Lúc nào mắng chửi đầy-tó thì tôi cho ngâm ngùm nước, muốn nói gì thì nói, nhưng không được nuốt hoặc nhô đi ; 4º Muốn mặc hàng ngoại-quốc bồng-bà và mồng-mảnh thì tôi may cho bộ quần áo tây vằng.

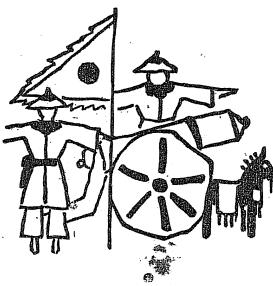
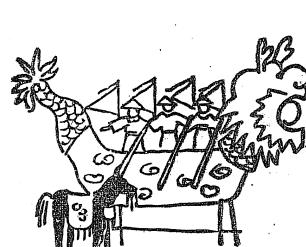
HÀ-TAM-THÁI

Số 27

Tôi muốn kén một người đàn bà minh người, mặt su-tử như trong bức vẽ « bắn su-tử » ở kỳ báo Phong-Hóa số 42 dè thỉnh-thoảng tôi lập cuộc săn trong nhà cho vui.

Cách tri « su-tử hai chân » của tôi có một cái đặc sắc riêng là chỉ dùng súng vật lộn chứ không cần đến súng.

Được, thua, tôi chưa dám chắc,



THƠ MỚI

TÚ-MÔI VỚI QUAN-ÔN.

Xuân đã sang hè, trời nắng ráo.
Trong sớm, thấy mấy ông Ký-nát »
Lục-tục kéo nhau đi quyền tiền
Đề mà sấm-sét lè Ký-yên,
Đát-lót Quan-Ôn khởi tác-ác.
Người rầm ba hào, kẽ đồng bạc.
Các ông thu được món tiền to,
Đi mua đùi gà đốt ra tro.
Nào là vàng-mã, nào mõ-măng,
Nào là voi ngựa, nào linh-tráng.
Nào cờ, nào biển, nào thuyền rồng
Văn-minh thêm khẩu súng thần-công!
Voi ngựa rồng long, thuyền thẳng đáy,
Thần-công tắc-tị, bánh không chạy.
Các ông man-trá cả quỷ-thần
Phúc chả thấy đau, tội vào thân!
Còn về phần riêng tôi, Tú-MÔI,
Đứng hàng quyền tiền tôi mà nhở!
Tính tôi thẳng-tuột, lòn, tôi ngay,
Chẳng lừa hại ai, chẳng quất-quay.
Trần đời ghét nhất thói ăn lè.
Quan Âm, quan Dương thời cũng thế!

Tôi kính Thần-Thánh, kính Phật Trời.

Nhưng chẳng sợ ai, chẳng lè ai;

Ăn uống chơi-bời, tôi điệu-độ,

Năng tập thể-thao, gian nồng giò.

Quan-Ôn dù có muốn tôi thôi,

Thời cũng khó lòng bắt nỗi tôi...

TÚ-MÔI

KINH-TẾ KHỦNG-HOẢNG.

Kinh-tế năm nay khủng-hoảng,
Đồng tiền chạy-trốn đi đâu?
Ai ai cũng kêu tùng rổi,
Nhà nghèo cho đến nhà giàu.
Bao nhiêu hiếu buôn xì-xù,
Đóng cửa, vỡ nợ, tịch-ký,
Các xưởng kinh-nghệ đình-không;
Thợ thay nắm khoanh nhà nghỉ.
Thất-nghiệp, lũ-là lũ-lượt,
Đua nhau đi xin việc làm,
Thành-chung lâm đội khổ-xanh,
Tú-lài vào chán thưa-phái:
Buồn chán cũng chịu thiệt-thời.
Mười năm trời bao vốn-lãi!
xứ-tài trong nấm muroi đồng,
Cao-dâng luồng bầy, tám mươi.
Thứ nghệ-một cầu so-sánh,
Đó ai cầm được phi-cười:
Tháng lương linh ô sở vè,
Giống như một manh chiếu ngắn,
Kín chán thi hô cùi đầu,
Kín đầu lại hô cùp cảng!
Các ông tham phản độ nọ,
Cuối tháng linh bao nhiêu tiền?
Đem về soi-phán cho vợ,
Còn thừa men đậm trống Khâm-thiên.
Em-dèm trưởng râu, mán che,
Vui-về chung cả phu-nǚ!
Trái qua một cuộc bể-dầu,
Cử-nhan hóa ra bết cát.
Tốt-nghiệp thành ra thất-nghiệp,
Tú-tài phải chịu vòi tát.
Bởi vì kinh-tế khủng-hoảng.
Chữ tài hóa ra chữ tai!

THI-SĨ số 127. 449

...KÉN VỢ'

nhưng nếu phần thắng mà về phần tôi, thì tôi sẽ nói cho bà con biết, ngày nào tôi khởi-hành sang Phi-châu (Afrique) tìm thử bốn chân.

Hồi bà sư-tử nào muốn thử tài với tôi, xin cho biết chỗ ở để tôi dem mồi đến giữ về khu rừng riêng của tôi.

NGUYỄT

SỐ 28. — CHÁNH-TỔNG CHẾ TRÉ

Tôi dăng bão kén vợ đã quá một trăng tròn mà chưa chấp được lá đơn nào cả. Lạ, lạ thật. Các cô ché tôi? Vô-lý!

Sách có chữ :

« Ăn nứa mũi bồng, hơn ăn cả chum sung ».

Mà bồng là tôi.

Tôi là Chánh-tổng đã được luồng Chánh-phủ lưu-ý, đặc-đan ban thưởng phẩm-hàm, được quan Sứ bắt tay hai lần, mà rồi còn bắt nữa, được các Cụ-lớn cho mời hẫu-tò-tóm luôn.

Còn cái đáng kẽ hơn là sang năm đây nhà nước thái-lợi nghị-cũ, tôi sẽ hy-vọng được một chân-mối : ba đồng một phiếu, mua bao nhiêu chẳng được.

Nói tóm lại, tôi sẽ là một người rất quý, một quả bồng hoàn-toàn, ai không lấy thì thiệt, mặc kệ, tôi bảo trước.

Chánh-tổng CHẾ

MÃY LỜI MINH TẠ

Chúng tôi có tiếng chau-đo-tu-bi-khoa-hang mang ra điều-trị tại nhà thương Bảo-Hộ Hanoi, chung may chau-mat.

Trong khi bồi-iối, chúng tôi không biết lo liệu làm sao để tiện việc mang chau về chon-cắt tại quê nhà. May thay! chúng tôi gặp được ông Louis Chirc, 22, Rue de Takou, cảm-nhận mọi việc xin phép và mua bán các vật-liệu, công việc xong xuôi một cách rất chu-dá.

Sau chúng tôi đến trả tiền ông, thì ông tình một giờ rất hả, khiến cho chúng tôi cảm-kích vò-cùng.

Cái cảm-án của ông, chúng tôi không biết lấy gì đáp lại, vậy có vài lời trước là đù da ta ông, sau là để giải-thiện cũng đồng-bào một nhà lo liệu các việc tang-ma một cách chu-dá mà ai nấy cũng có thể tin cậy được.

NGUYỄN-DUY-TÙ
Infirmier Chef
de l'Hôpital Indigène

TỪ 6 ĐẾN 20 MAI

Từ hôm 6 Mai tới nay, bà con Hà-thánh đã lần-lượt đến VĂN-MÌNH HÌ-VIỆN xem hát, hẳn đã biết tài của ĐÀO-KÉP gánh TRẦN-ĐẮT, một gánh hát cổ tiếng trong NAM.

Đào PHÙNG-HĀ thanh cò, sắc cò, thực là danh bất hư-truyền.

Kép NĂM-CHÂU, ca-hát rất có mầu, cử-chỉ rất đứng-dẫn, thật đã đáng một vai kép nhất.

Đào PHÙNG-HĀ và kép NĂM-CHÂU thường thủ-bồn chính trong những vở hát.

Tôi nào dào PHÙNG-HĀ và kép NĂM-CHÂU không sắm, thi khán-giả xem chừng có vẻ kém vui.

Nghe đâu trước khi tạm biệt Hà-thánh gánh TRẦN-ĐẮT định cống-hiến bà con mấy tối đặc-biệt vào thứ năm và thứ bảy 18 et 20 Mai.

...TU' CAO DEN THAP...

Ông Vĩnh diễn thuyết.

Hôm thứ tư vừa rồi, hồi 6 giờ chiều ông Nguyễn - văn - Vĩnh dâng đàn diễn thuyết.

Chẳng may cho ông, đúng 5 giờ, trời đổ một trận mưa lớn. Thành thử buổi chiều hôm đó, nhiều người định đến nghe ông dâng phái thức thủ ngồi nhà... nghe vở diễn thuyết. Nhưng ông Vĩnh cũng không đến nổi đứng diễn thuyết cho một mình ông nghe.

Ông Vĩnh cũng khóc. Nếu ông chịu khó ngồi giờ quyền Niên-lịch thông thư ra mà đoán xem ngày hôm ấy hợp hạn hay diễn thuyết lợi hay bất lợi thì đến nồng nỗi ấy.

Lại nhớ báo Trung-bắc dâng rằng: Hôm chủ nhật 7 Mai lập hào vào giờ thin mà gió lạnh, mưa rào như buồi thu tàn Cũng tại bởi ông Trời hôm đó không giờ quyền Niên-lịch thông-thư ra xem đây chử gì! Ông Trời rõ ràng khóc.

Các viên chức với phép lịch sự

Quan Đốc-lý Eckert vừa đây có ra lệnh cho các viên chức các sở trong thành phố Hanoi từ nay đổi dài với những người ngoài có việc cần đến hỏi phải gửi lỗ phép, nói năng hòa nhã, ôn tồn.

Lệnh ấy ra, chắc có nhiều người không được hài lòng. Nhưng người ấy là những ông xira nay vẫn có tính quan

Nhưng dẫu với người ngoài đến nỗi quan trên phải ra lệnh bắt phải lỗ phép thì chắc là xira nay các quan ấy lỗ phép lắm!

Các quan Thượng-thư

Năm ông Thượng già về hưu, năm ông Thượng trẻ lên nối nghiệp.

Chúng ta cho là một sự cải cách lớn lao, thì hẳn là một sự cải cách lớn lao.

Có một điều là thiếu mất một bộ: bộ thê-dục. Bộ này cần nhất, nhưng nhà thê-thao ai cũng công nhận là thế, nhất là quan án Nguyễn-quy-Toản.

Mà nêu có bộ thê-dục, chắc là ông Toản được vời vào làm Thượng-thư. Thật cũng đáng tiếc... cho ông.

Bộ kỹ-thuật giá đắt cho ông Nam-Son hay ông Lê-Phô giữ thi thật là đắc-vi.

Còn bộ tài chính thì đắt cho ông Cửu-Nghi giữ thi chắc không còn ai nói vào đâu được nữa.

XIN CHÚ Ý ĐẾN GA MỚI

ĐẦU CẨU

PAUL DOUMER HANOI

SCIÉRIE MÉCANIQUE

NGUYỄN VĂN LƯỢY

ENTREPRENEUR

54, RUE DURANTON

(HANOI - HÀ NỘI)

HANOI

TEL. 0027 X 0010

Giá: 0\$050

Lattis 0\$027 X 0010. Giá: 0\$030

Bán-hiệu xin mách dùm các quý-khách eăn sự

gi về việc làm nhà.

Kính cẩn: Nguyễn-văn-Chúc,

Entrepreneur à Hanoi.

Mắt chiếc máy hát

Báo Đông-Pháp đăng tin rằng hôm chủ nhật 7 Mai, ông Đăng-phúc-Thông ký-sự khoáng học di làm vắng, ở nhà kẻ trộm vào đỡ nhẹ chiếc máy quý của ông rồi lẩn mất.

Không có lẽ. Báo Đông-Pháp nhầm rồi.

Máy hát ấy là máy hát của ông Ng. huy-Hợi đấy. Còn kẻ trộm có vào nhà ông, Thông làm gì có máy hát mà họ lấy, chỉ có đất.

Ông Viễn-Chi với ông Ng. Trác

Trên báo Tiếng - dân của cụ Huỳnh-thúc-Khang, mới ra một trận tranh luận về nghị-viên-quan biếu. Hắn có ngài báo: ngô là việc gì quan-trọng.

Thì đã dâng rằng... quan-trọng.

Só là Trung-kỳ nay mai sấp có kỳ bận nghị-viên dân biếu. Ông Viễn-Chi dâng một bài trên báo Tiếng-dân, trách nặng trách nhẹ các ông nghị-viên trong Trung không lo tròn bốn phần.

Thật ra các ông nghị có trách nhiệm gì mà lo tròn, Ông Viễn-Chi lại muốn ra ứng cử rồi!

Chả thế, ông lại nói rằng: khóa này vi nghị-viên nước ta không thể lực và danh giá bằng nghị-viên Âu, Mỹ, nên

ông không buồn ra tranh, nghĩa là ông nói bóng rằng nếu danh giá bằng, thì ông sẽ ra ứng cử. Ông chịu khó vậy, ông Viễn-Chi. Không bằng, nhưng cũng danh giá chán!

Ông nghỉ-trưởng Nguyễn-Trác trả lời bài ông Viễn-Chi như có ý bão ông nảy như vậy. Rồi ông nghỉ-trưởng lại trách nặng trách nhẹ ông Viễn-Chi chỉ nghĩ một cách mơ hồ, hâm hố quá đáng.

Theo ông Nguyễn-Trác, nghỉ-trưởng dân biếu kiêm chức thương-thứ dân biếu, nghị-viên khóa vừa rồi đã vê tròn bốn phần, tròn tít tròn xoe, không còn ai di-nghị vào đâu được nữa.

Rằng tròn... thi cũng vắng lời rằng tròn...

Nhưng nếu ông Trác chỉ cái là mình vê tròn rồi thì cũng chẳng ai giám bảo ông vê méo, khôi một nỗi, ông đã làm một ông nghị, một ông thương-trưởng, lại còn muối làm một ông thay...

Ông giây cho độc giả Tiếng-dân biết rằng lợi hại không nói nhất định được, nói vân hoa hơn nói trực triết, rồi ông ví ông von, ông ví dân biếu như giòng nước...

Vâng, thì nghị-viên của ông như giòng nước... như giòng nước đục.

TỰ-LÝ

TRONG VƯỜN BÁCH-THÚ



— Thể mà chí bảo trong Bách-thú nhiều khí!
— Chí xem thể này chưa đủ à ??!!

Văn, văn-si

Ông P.T. Chúc nóng quá! Tình nóng cũng có khi là một tình tốt.

Song ai lại dì bình phẩm văn Lê-công-Đắc bao giờ?

Thà rằng dè thời giờ bình phẩm lồng mả con gà ba chàng!

Nhưng đâu sao, ông P.T. Chúc cũng có chút cảm tình đối với báo Phong-Hóa, tuy báo Phong-Hóa đã có lần công kích văn ông, song đó lại là một việc khác, mà ông cũng công nhận rằng đó là một việc thường.

Vậy muôn dập lại tấm thịịnh tình của ông Chúc, Phong-Hóa sẵn lòng trích ra đây không khỏi mang tiếng là dâng lời « ô-nê » thì ngoài những chữ « thô tục » không còn ý nghĩa gì cả trong mục « Văn-si » của ông P.T. Chúc viết:

« Những câu của ông Lê-công-Đắc (nói hồn với ông Tam) nếu chúng tôi trích ra đây không khỏi mang tiếng là dâng lời « ô-nê » thì ngoài những chữ « thô tục » không còn ý nghĩa gì cả trong dâng với nhà cầm bút.

« Cuộc kinh-tế khổng-hoảng gần đây đã sán ra cho nước Việt-Nam một lớp văn-si mới! Nhưng thuộc về « loại » Lê-công-Đắc có chẳng chỉ có một mình ông. Vì một người — không bao giờ giám dùng đến những tiếng mà ông Lê-công-Đắc đã dùng... nhất là lại dè in ra hàng nghìn cuốn sách mang bẩn! »

Nếu cứ lấy cuốn sách này mà phê bình, thì văn của ông là một con trùng độc của xã-hội, mà ông là thứ văn-si ôn-đe cho nghề cầm bút!

P.T.Chtic»

Độc-giả coi mấy số báo trước chắc lấy làm là rỗng sao bẩn bao lại nói đến ông Lê-công-Đắc nhiều thế.

Vậy xin đọc lại mấy lời của một người đứng trung lập là ông Phan-trần-Chúc sẽ rõ.

NHỊ-LINH

PHÒNG THĂM BỆNH

Bác-Sỹ Nguyễn-văn-Luyện
№ 8, rue Citadelle, Hanoi
Téléphone 304

CHỮA BỆNH BẰNG DIỆN
CÓ PHÒNG-THỦ VI-TRUNG
CHUYÊN CHỮA BỆNH
ĐÀN BÀ, TRẺ CON

Số 8, phố Đường-thành, gần
chợ Hàng-da, sau phố Xe-diều.

THUỐC LẬU VÔ-DỊCH

Là một thứ thuốc già truyền đã năm đời nay chả cu lang Khoát dâ nồi tiếng là hay. Chứa không sai nào. Thuốc này không hại đường sinh dục, không vật-vã nhọc mệt, uống thuốc đi làm như thường, lỏi cu lán cho khỏe tí, ăn khỏe ngủ khỏe hơn trước nữa; dù ai mới bị tiêu-tiền hoặc táo, hay đã thành kinh niêm, nước tiểu vẫn đục, quy-dầu uốt dinh, bay đi tiêu ra những chất lầy-này như tơ chui, uống thuốc này đều khỏi đứt noc, chả không đùi rồi đến khi mới nhọc, rượu say lại tái phát như những thứ thuốc khác. Những người đã uống qua thuốc này đều công nhận là hay nhất, là một thứ thuốc Vô-Dịch chữa về bệnh lậu. Giá mỗi ve 1\$00. Những người mắc bệnh tim-la hay lò leot, phát sét, phát rét, tai ỏ, mắt hoa, chđinh thiên-phao, chí uống nước ve thuốc giang-mai giá 1\$50 lấp tức nhẹ ngay. Còn người đau ống di-tinh, hai thận, dân bà khúi hủi vì chói bỏ quá đât thì uống một hộp cổ-tinh bđ-thuận giá 1\$50 sẽ thấy trong người-khean khói, bênh tình bớt hẳn đi nhiều lắm. Đến như người ăn chậm tiêu, da vàng, hay q lén cõi là phải bênh phòng-tich, chí uống một gói phòng-tich giá 0\$50 là nhẹ ngay, nếu phái đái lâm mà uống đến ba gói thuốc này mà vẫn chưa khỏi, thì nghĩ là bênh quan-cách rất nguy-hiểm, phải đến tân bẩn-hiệu chữa mới có thể khỏi được. Bẩn-hiệu lại còn thứ thuốc bắng ruya để chữa chứng đau bụng đi tâ rất thần-biện, dù thấp, từ nhất sinh, chí uống một chén-tống ruya là chí được tinh-mệnh giá 0\$30 một chén, còn người nghèo khó cấp bẩn-hiệu cho không lấy tiền. Lúu náo cũng có ông lang Hoat, con cu lang khéat, chuyên chữa về bênh lậu và tim-la cùng cu lang tình thông chữa các bệnh người nhón tro eo. Thuốc chén người nhón (\$35 một thang, trẻ con \$20.

KIM-HƯNG Dược-phòng — 104th, Route de Hué, HANOI

HAI PHONG — 130, phố cầu Đất, hiệu MAI-LINH
NAM DINH — 28, Rue Champeaux hiệu VIỆT-LONG
HUE — 18, Rue Gia-Long

Thi vui cười

Của T. B. T. Namdinh

Tôi với nó nhất định không thể ăn
cùng mâm....
Thôi, anh hãy người giận....
Khổn thể nằm cùng giường....
Ai chả có lúc không phải....
Khổn thể ngồi cùng chiếu....
Chẳng nên nồng này làm gì....
Nóng nà gi? Khốn nô ghê, anh muốn
tôi tay nò sao?
???

Của N. V. B. Namdinh

I. — Hiếu Kiều

Rảnh việc, thưa Hết cất giọng khàn-khan
sẽ ngán:
Ba quân trổ ngực cờ đào,
Đao ra Võ-lịch, dạo vào Lâm-tri,
Mấy người bạc á-xua kia,
Chiều danh lâm-nâ....
Cụ huyện đương lâm-dim nghe, bỗng hắt
hình lên hô:
Này thưa, ba quân kia mà, dạo thứ
nhất ra Võ-lịch, dạo thứ hai và Lân-tri,
còn dạo thứ ba thì đâu?

II. — Trên xe lửa đi Huế

Ký phùng địch-thù.

Trên xe đi Huế — hai ông ngồi nói
truyện — một ông quẩn, lon bạc áo vàng,
một ông áo-phục trọng cũng ra vè con người.

— Thưa ông, tôi đi Huế, hay về nghỉ?
Ông áo-phục quay sang hỏi:

Tôi ở Pháp mới về, được nghỉ ít lâu, nên
vào Huế để thăm cảnh sông Hương, núi Ngư.

Nửa phút yên lặng rồi ông ách lắc đầu
nói:

— Xe hỏa bén ta chay chậm hơn rùa, mất
cả thi giờ công việc, chả bù với xe bên tây.

— Vắng....
— Xe bên ấy chay từ Ba-ry đến Mac-xây
chỉ dò mười lăm, hai mươi phút.

— Paris cách Marseille xa hay gần a?

— À cũng gần như Hanoi ta vào Huế ấy.
Tôi còn nhớ hôm ở Ba-ry về, lúc lên xe tôi
đã chậm được điều xi-gá rồi, thế mà đến
Mac-xây điều thuốc úy chưa hát hét. Giờ
về ngồi trên xe này chán ngắt.

— Thưa ông, hồi ông còn ở bên Pháp, xe
bén ta chay có lẽ cồn nhanh hơn nhiều,
nhưng vì mỗi năm đẻ chết hàng vạn người,
nên Chánh-phủ bắt chay chậm lại.

— Ông nói ta, tôi không tin được.

— Ông không tin, nhưng rồi ông sẽ công-
nhận là đúng. Ba năm trước đây, tôi được
bố vào làm thám-tá tòa Biên-diện Huế. Lạ
nước ta cái, tôi phải để vợ con ở nhà. Cái
khô nỗi biêt-ly, ông cũng đã biêt đấy. Đứng
trên xe trông xuống sân ga thấy vợ tôi khóc,
tôi thương quá, giờ tay ôm nhà tôi dè
hôn, thì toe-toe cỏi, ông xép ga đã cho
túi chay....

— Tôi đoán ra rồi, ông không trông thấy
bà đâu nữa chứ gi?

— Không, tôi ôm vợ tôi, tôi hôn, đèn lúc
bỗ ra thì không phải, đó ông biêt tôi hôn ai?

— Một tiểu-thư Huế ra dồn lầu. Nhìn lên
ga thì ra ga Huế.

Rồi trong lòng nỗi khoác, thay chánh, thay
phóp nhau.

VUH... CUÒ'I...

Của L. V. L. Hà-dông

Loài ca

Thầy giáo — Loài có vú là nhặng con gi?
Ất — Lài có vú như con quạ, con éch....
Thầy gác hỏi: Thế ví-dụ như « u » anh
thì là loài gì?
Ất — Thưa,... u,... con là loài cá q.
Thầy — Sao vậy?
Ất — Thưa thầy, vì con thấy u con có
« mang » đã mẩy tháng nay.

Của V. B. N. Sơn-Tây

Mặt giờ sợ lạnh

Đến giờ dạy địa-đị, cả lớp học ngồi im
phẳng-phắc. Thầy giáo hỏi học-trò:
— Vì sao mùa hè ngày dài mà đêm ngắn,
còn mùa đông lại ngày ngắn mà đêm dài?
— Thưa thầy, mùa hè mặt giờ không
sợ nắng lát-rải đi, nên ngày dài đêm ngắn;
còn mùa đông, mặt giờ sợ lạnh, lát-dứt đi
mai, nên ngày ngắn đêm dài.

Của N. V. H. Sơn-tây

I. — Ngõe

Có một ông thầy thuốc rất hay. Một hôm
ông có người ruột dì khám bệnh nơi xa,
ít ống là hai, ba ngày mới về. Khi ông dì,
ông giao cho dì-tó một cái bảng dà nhô
mà nói rằng :

— May & nhả, hễ có ai đến lấy thuốc thì
lấy phần tên vào cái bảng này, bất luận
là ai, dè khi ta về thì ta biết.

Tên dì-tó dà dại vắng lời.

Hai ngày sau, ông ta trở về, trông tấm
bảng chẳng thấy một tên ai cả, lấy làm lạ
mà hỏi tên bối.

Tranh dự thi số 45

QUEN NHU Ở LỚP HỌC



Bà bán cho tôi một cân nước mắm.
Nước mắm không bán cân dầu em ạ.
Thế bà bán cho tôi một thure nước mắm vạy.

Của N. T. Hanoi

Ông Lý ra Hanoi thăm con

Ông Lý Bé ra Hanoi thăm con.
Người con làm tiệc đê thết bô, trên bàn
tiệc bày la-liệt những rượu : cốt-nhát, sám-
banh, canh-ki-na.

Khi người con rót thứ rượu nào thì lại
giới-thiệu thứ rượu ấy với bô là sám-banh,
cốt-nhát, canh-ki-na.

Khi ông Lý Bé về nhà quê. Các người
hàng xóm xóm hỏi: ông ra Hanoi, anh có
cho ông ăn uống những gì? Ông trả lời:
cháu nò cho uống những thứ rượu « lúc-lắc,
ca-na, và banh-banh té-té », vì khi ông uống
thứ rượu sám-banh, thấy té-té ở lưỡi, và
ông chỉ nhớ có banh, thì ông gọi là rượu
ấy là banh-banh té-té.

KẾT QUẢ CUỘC THI

(Số 43, 44, 45, 46)

A. Thi vui cười.

Giải thưởng nhất 1 năm báo về bài Hay
ghen dâng trong số 45 của ông

TRỊNH-VĂN-KINH

29, Sinh-tử — Hanoi

Giải thưởng nhì 6 tháng báo về bài Cách-
tri dâng trong số 46 của ông

LÊ-HÃI-CHÂU

15, René Héraud — Saigon

B. Thi tranh khôi-hài.

Giải thưởng nhất 1 năm báo về 2 bức tranh
số 37 và Đặng lo dâng trong số 44 và 45
của ông

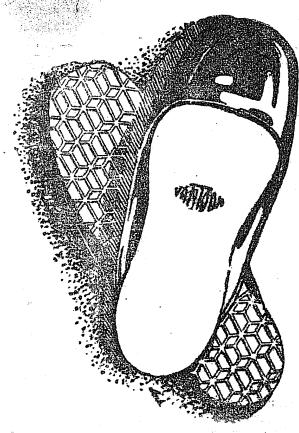
HỒNG - QUANG

Số 100, Phố Chợ-con — Haiphong

Thi vui cười

Danh-sách

Cô T. T. K. P. Rue Bái-thương
Thanh-hóa : 1 bài — Cô P. S. Sơn-
tây : 1 bài — Ông Hưng-Quang Hai-
phong : 4 tranh, 4 bài — N. T. Trung-
liệt Hanoi : B. H. T. Hai-duong : 4
bài — N. V. N. Hai-duong : 5 bài —
Song-khâ T. S. D. Yên-thái : [2] bài —
P. K. Bach-mai : 5 bài — N. T. N. V. N.
Complémentaire Thái-binh : 8 bài —
H. V. H. Rue Caserne Yên-thái : 8
bài — D. X. C. Tirant Hanoi : 1 tranh —
L. K. N. Vinh-thái Hanoi : 1 tranh 4
bài — C. T. D. Tg. Túc mặc Nam-dinh : 5
tranh, 4 bài — V. H. Song-Thuong
Phù-lang-thuong : 2 bài — N. K. B.
Tân-thủy Phú-thọ : 3 bài, 2 tranh —
N. N. B. Bach-mai : 5 bài — N. X.
D. Joffre Hanoi : 7 tranh, 6 bài — L. V.
T. Ninh-thái Ninh-giang : 6 bài — T.
K. C. Nam-dinh : 1 bài — Hồng-vân
Saigon : 4 bài — Bát-sách Nguyễn-
xuân-Hy : 2 bài — H. N. N. V. H. Mô-
hội Sơn-tây : 9 bài, 2 tranh — Nam-
châu T. N. L. : 3 bài — N. V. P.
và T. V. Tourane : 3 bài — D. V. N.
Hoàng-hà Bắc-giang : 1 bài — T. D.
Sơn-tây : 3 bài — Hùng-sơn Yên-bay : 2
bài — V. T. B. Ferry Hanoi : 2 bài, 1
tranh — T. T. Dai-mô Hâ-dông : 4
bài — M. Bút : 2 Tranh — Echo : 5
bài — N. L. V. Courbet Hanoi : 1 bài —
L. V. L. Ecole Thanh-oai Hâ-dông : 1
tranh, 6 bài — N. D. N. Inst. Giang-
long : 2 bài — Koro : 5 bài — Th.
L. Direct. d'Artillerie Hanoi : 3 bài —
N. V. D. Đồng-khanh Nam-dinh : 6
bài — T. D. T. Nam-dinh : 2 bài.

Tết năm nay các
ngài dùng gì?

Giày Kim-Thời

Marque, dessin et modèle déposés
Kiểu rất đẹp, mủ láng Hoa-ký
rất tốt, đế cao-xu đen, đúc ở
bên Pháp, di bền gấp bốn lần
đế da hay đế crêpe, không
chết và toet ra như đế crêpe,
trông đẹp và nhẹ như đế da,
đi mưa không ngấm nước.
Giá rất hạ.

Bán buôn và bán lẻ:

VĂN-TOÀN

95, Phố Hàng Đào, 95

HANOI



Truyện-ngắn

TRÊN SÔNG THƯƠNG

Lê-thanh-Tinh

Tối hôm ấy vắng trăng thu gieo xuống cành vật một lần ánh sáng dù-dâng. Cùng tôi đứng trên bờ sông Thương.. Minh Ngọc đưa cặp mắt buồn rầu, mờ-mộng nhìn về giải nước mịt mù, cái giải nước mà chàng vẫn vi như tẩm vải trắng lạnh lẽo phủ lên trên thi bài một người bạn gái chết.

Nhưng vợ chàng đã đích thực chết ở giải nước này không? Tôi không biết, mà tôi vẫn cẩn thận bắn rặng biết đâu Mai Ánh chẳng còn sống mà lẩn vào trong bọn thuyền chài? Phải, biết đâu?.....

Vi ngày ấy, lúc chưa cùng Minh Ngọc kết duyên, Mai Ánh đã có ý muốn làm «cô thuyền chài ở sông Thương» mà vui với cái đời lãng mạn.

Phải, cái đời lãng mạn và bí mật của Mai Ánh đã làm cho Minh Ngọc say mê.

Năm đó, vừa ở trường Cao đẳng Sư-pham ra, chàng lên nghỉ hè tại nhà một người bà con, trên tỉnh Lạng. Chàng gặp Mai Ánh ở trong cuộc di chuyển.

Cái vẻ buồn rầu của nàng đã làm cho chàng cảm động, dõi mắt thầm quan sát nàng khiến cho chàng tưởng nàng như một người gái ngoáy dáng thương.

Chàng hỏi rõ nàng với người bà con, thời người bà con cũng không rõ nàng ở đâu đến. Nàng với một người cô già trong một cái nhà nhỏ ở gần dòng Tam-thanh. Gặp Minh Ngọc mấy bận, nàng như muôn lần tốn. Cái thái độ ấy lại càng làm cho Minh Ngọc theo đuổi, say mê hơn. Chàng tìm cách làm quen với người cô già. Nhưng cái vẻ kín đáo của bà cụ lại càng khiến cho chàng buồn bã. Tuy chàng vẫn nồng lòng tới nhà nàng để nói chuyện với người cô già, để tìm cách làm quen với nàng mà trang cung không được mọi câu chuyện gì hay một nụ cười nào của nàng hết. Thế mà chàng cũng không hề nản chí, vẫn xây dắp mong uyên-trọng, mong cùng sống với nàng trong cái đời lãng mạn ấy.

Những buổi hai cô cháu giặt nhau lên núi, chàng thường tìm cách để đi theo. Chàng thẫn thờ ngắt mấy bông hoa rừng, không giám đem tặng nàng, mà lại đưa đến cho người cô già, khiến cho «bà cụ» phải cười mỉm:

— Tôi già rồi! Cho tôi hoa làm gì?

Nhưng có phải chàng định tặng hoa ấy cho bà cụ già đâu.

Trong khi đưa hoa cho bà cụ, thời chàng đưa cặp mắt thiết tha nhìn nàng như kén xin, van-vi.

Thay chàng có thâm tình, nàng cũng có vẻ cảm động. Song tuy nàng cảm động mà chàng chưa hẳn đã chiếm được tấm lòng yêu. Vì sau lùi đó, người cô già đã theo nàng mà ngỏ ý xin chàng đừng đi lại nữa.

Bị cự tuyệt một cách đau đớn như thế, chàng dành lòng về nhà mà băng khâu-kuang.. Chàng băng khâu-kuang mây ngày rồi như không thể chịu được với nỗi nhớ thương, chàng lại phải đánh bao đến.

Hôm ấy, chiều trời buông bã, song lại là một buổi sung-sướng không ngo cho chàng. Chàng thấp thỏm bước đến nhà nàng thời chỉ gặp có một mình nàng đang ngồi bên cửa sổ. Lúc này, nàng không lẩn trốn như mây lẩn trốn, mà lại đứng lai phai đánh bao đến.

Thấy vậy, chàng không thể nào cầm lòng, vì khói tình chưa chất trong khối tim chàng lúc ấy như lửa dịp mà bung ra. Chàng bàng hoàng nắm lấy tay nàng, không nói được một lời nào cả.

Nàng cũng không rút tay lại, mà hai giọt lệ lại từ-từ chảy trên gò má trắng xanh.

Chàng cảm động quá, lấy khăn tay lau nước mắt cho nàng.. Nàng bỗng quay xuôi, gục đầu vào gối chàng mà thồn-thức:

— Cám ơn anh đã có lượng hải-hà mà thương đến...

Chàng sững sốt nàng nàng dậy, thi giũa lúc ấy bà cô già cùng với thẳng nhỏ ở ngoài bước vào... Bà cô già nhìn thấy quang-cảnh ấy, cảm động, hai giọt lệ sương cũng từ-từ chảy trên gò má rấn reo.

Rồi sau đó một tuần, lẽ, một đám cưới rất giản-dị đã phổi-hop đòi bạn trai ấy, mà Minh Ngọc đã riêng mừng đám cưới cho thuyền trên sông Thương.

Buổi «giảng mật», của đôi vợ chồng trẻ, theo ý Mai Ánh sẽ là một cuộc bỏ thai thuyền trên sông Thương.

Nàng nói với Minh Ngọc rằng sở dĩ nàng muôn về chơi sông Thương là bởi nàng để rèn cho «vật»

nhin dè Minh-Ngọc lôi kéo, chờ nàng không có vẻ nhanh-nhẹn vui-vẻ như lúc ở trên xe lửa nữa.

Về tối nay, Minh-Ngọc hỏi vợ muốn vào nhà ai, thời Mai-Ánh bảo hấy vào thuê buồng ở khách sạn. Hai vợ chồng bèn đến thuê một gian buồng ở khách-sạn gần ga.

Bởi dọn cơm, Mai-Ánh cáo mệt, không ăn, lén buồng trước. Cơm xong Minh-Ngọc lên thấy nàng ngồi thiền trên một chiếc ghế, ngồi cõi trống xuồng đường như nghĩ ngơi.

— Mệt, sao không đi nằm nghỉ? Mai-Ánh cười guợng.

— Đã đỡ rồi!

— Thế bảo giòn cơm mợ ăn nhé?

— Thôi! Cậu dè mặc em.. em không được.

Rồi nàng chán chường nhìn chòng một lúc mới nói:

— Nay cậu à, chính hắn đấy mà! Minh-Ngọc ngạc-nhiên:

— Hắn là ai?

Cậu quên rồi à? Người mà em đã nói truyện.....

Minh-Ngọc lại càng ngạc-nhiên:

— Kia! Mợ có nói truyện người nào với tôi đâu!

Mai-Ánh có vẻ sợ hãi:

— Thế cậu không nhớ, em nói truyện gì trong bức thư à?



khiến cho chàng trống thấy phải ngạc-nhiên, và có lẽ lại vui vẻ nữa.

Chiều hôm ấy, xe hỏa vừa đỗ trước cửa ga Phú-lang-Thương, đôi vợ chồng mới nhanh nhẹn xách vali bước xuồng... Vừa trả xong vé, ra đèn ngoài cửa, thời Minh-Ngọc và Mai-Ánh đã gặp một người thiếu niên đứng đợi tàu. Người này là bạn đồng học của Minh Ngọc, nên khi gặp nhau, hai người liền bắt tay nhau chào hỏi.

— Bác Ngọc!.. mạnh khỏe chứ?

— Cám ơn bác... Thế nào? Bác Lãm, bác ở đây à?

Người bạn chưa kịp trả lời, thời cặp mắt đã nhìn thẳng vào mặt Mai-Ánh.. Minh-Ngọc thấy vậy, quay lại phía Mai-Ánh, giờ-thiệu:

— Xin giờ-thiệu bác, đây là mợ cháu, mới kết bạn mới tôi.

Người bạn hơi biến sắc mặt, nghiêm minh, giọng cười:

— Dạ, tôi đã được hân-hạnh biết.

Rồi với-vàng từ biệt Minh-Ngọc, ra nhảy lên xe đi.

Minh-Ngọc quay lại thấy vợ có vẻ thẳng-th襌:

— Mợ có biết người ấy à?

Nàng gật đầu, không nói.. nhưng từ lúc ấy nàng như là một cái bù-

cũng chẳng thấy bóng người nào hết.

Chàng với nhảy xuống giường thời bỗng nhìn thấy một mảnh giấy dề trên bàn. Chàng lại gần thời là một bức thư của Mai-Ánh....

Minh-Ngọc rụi mắt, cầm lên tay xem.

Anh Ngọc

«Cái thư ấy đã mất rồi! Vagy thế là cuộc hạnh-phúc của em đáng lẽ được hưởng với anh, nay cũng mất.

«Vì trong bức thư ấy em đã thử a thực hết tội lỗi cùng anh. Em

«lưỡng anh đã đọc qua rồi!

«Phải, thưa anh, em chỉ là người

«gái già!

«Thưa anh, em nay đã có con rồi, em không phải là một người bạn

«gái trong-sach như trí anh mơ

«tưởng... Đứa con ấy là kết-quả của

«một cuộc ái-tình mà em đã bị

«lầm lẩn. Đứa con ấy là con của

«một gã thiếu-niên đã cùng em gắn

«bó. Em tin ở cái học-thức của

«con người ấy mà trái cõi mạnh thay

«em, đến nỗi khi hắn đã buôn rát hết

«cả của nhà em, hắn đang tay ruồng

«r้าย em, thời thấy em buôn vi em

«mà đến nỗi qua đời... Từ đây, em

«thấy em có một cái tội ráo riết không

«bao giờ rửa được... Than ôi! Cảnh

«nhà hiu-quạnh, nhìn mun con

«tho, nếu em không có cõi già an-

«ủi thời có lẽ em đã chẳng còn ở

«trên trần này nữa!

«Bây giờ, già anh có tha-thú cho

«em cũng muộn lầm rồi... Vì anh

«có tha-thú cũng vì bắt buộc mà

«tha-thú, em không thể nào biết

«thật bụng anh được nữa. Thà anh

«để em đi.

«Trời ơi! Thật là thằng nhỏ đưa

«thơ hộ cho em đã giết em vậy!

«Nó đánh mất mà nó không bảo em!

«Nó biết đâu rằng vì nó đánh mất

«cái thơ mà nó làm mất luôn cả cái

«đời chủ nó nữa!»

«Em định cùng anh về sông

«Thương chủ ý em muốn đưa

«đến cho anh xem cái «vật» mà em

«đã hứa. «Vật» ấy tức là đứa con

«thơ của em đã gửi nuôi rái một

«nhà thuyền-trại quen biết ở đây.

«Ai ngờ bỗn, cái người bạn gấp

«anh ở cửa ga lúc chiều, con người

«lita em khi trước, nay lại thấy hiện

«ra làm cho em vỡ câu truyện em

«đã lừa anh một cách vô-tinh.

«Tôi! Anh đừng tìm em nữa! Sau

«khi ra hồn con em mới lần cuối cùng

«trên sông Thương, ihoi em đã làm

«con ma trên sông Thương rồi, anh ạ.

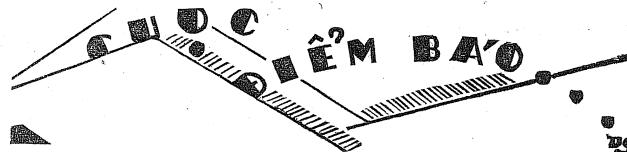
Mai-Ánh tuyệt bút.

Đọc xong bức thư, Minh-Ngọc liền dám bồ xuồng gác, ra cửa nhà khách-sạn chạy lão-dão như một anh dien. Chàng ra đến bờ sông Thương thời chỉ thấy mặt nước phẳng lặng vắng tanh, mấy lá thuyền bè đều như ngủ im dưới bóng giăng khuya tàu úa....

Rồi róng-rã hai năm tìm kiếm người vợ trẻ, Minh-Ngọc nay đã thành một anh Tương-Trí thính-thoảng lèn-dênh con thuyền trên sông Thương với khói-tinh chưa tan, ngũ ở cầu hát còn ai-oán.

Tối hôm ấy, cùng tôi đứng trên bờ sông, chàng đưa cặp mắt buồn-rầu, mờ-mộng nhìn về giải nước mịt-mùi, cái giải nước mà chàng vẫn vi như tẩm vải trắng lạnh-leo phủ lên trên thi hài một người bạn gái chết.

TM-B — LÊ-THÀNH-TỊNH



Sự thật thà trong làng báo

Rõ ông Phan-Khôi cũng khéo dùng những chữ to tát:

« Theo phép làm báo, như thế là không thật thà! »

Vậy theo phép làm gì thì như thế là thật thà?

Văn-Học rút bài của người ta dăng báo bốn năm về trước dem làm bài xã thuyết của tạp-chí mình, dưới vẫn ký tên tác-giả, nhưng lại không nói là rút ở tờ báo nào. Thiết tưởng như thế thi đấu theo phép buôn bán cũng không thật-thà, chứ chả cứ gì theo phép làm báo.

Vì không tốn tiền mua bài, không mất công đi xin mà có được một bài xã thuyết cho đâu không có giá trị đĩ nứa, nhưng đã được cái tên kêu của tác-giả dem ra chưng bảnh với độc-giả thi kẽ cũng có lợi lầm. Được lời mà không chịu mất vốn thì thật là lối buôn ăn người.

Cũng khá khen cho cái tài thao lược kinh-te của ông Dương-tụ-Quán.

Song xét ra ông Dương-tụ-Quán không những có dại tài về khoa kinh tế, mà ông lại linh thông về chiến lược nữa. Chả thế mà bài đầu thi ông mượn của ông Phan-Khôi một cách rất hồn binh mà trong bài thứ ba « một cái tì hiệu luận giữa Phan-Khôi và Nguyễn-khắc-Hiếu » (sao không viết so sánh Phan-Khôi và Nguyễn-khắc-Hiếu) thì ông công kích dữ dội ông Nguyễn-khắc-Hiếu và ca tụng cung dữ dội ông Phan-Khôi. Có lẽ ông tướng làm thế để nuốt trôi bài « Thơ vần với thời đại » của ông Phan-Khôi. Ai ngờ ông Phan-Khôi không cho thế là vinh dự lại quá quyết dăng mấy lời thanh minh lên báo Thực-Nghiệp để tố cáo cái « quen » nhà nghè của Văn-Học.

Nhưng đâu sao, các ông ấy vẫn thật thà cả đấy!!

Tâm lý dân bà

Ông Nguyễn-văn-Tạo đã không hiểu tâm lý dân bà thì chó, rõ khéo cho ông Như-Hoa lại còn nêu câu truyện dân bà ấy lên bức tranh xã hội.

Độc giả không coi báo trong Nam chắc không hiểu.

Thì có gì đâu.

Trong nhà hát Thành-xuong — xin lỗi độc-giả, Nhị-Linh cứ quanh quẩn ở trong nhà hát Thành-xuong mãi — ông Nguyễn-văn-Tạo trước khi lô bảy chương-trình ứng cử hội viên thành phố Saigon đứng lên nói rằng: « Xin mời chị em phụ-nữ ra »

Câu truyện chỉ có thể. Nếu ông Tao thám khoa tâm lý dân bà thì chắc không làm một việc vô ý thức như thế. Ai còn là gì cái tính tö mò của dân bà Annam. Họ di coi các ông nhom hội đồng, nêu chương trình ứng cử cũng như họ di coi việc xử kiện ở tòa án, di nghe ông nghè Kim, ông nghè Tường diễn thuyết văn-chương hay nói rõ ràng nữa cũng như họ di coi chiếu bóng, mǎn ống, diễn kịch, hát trống quân, hát múa rối...

Chứ nào họ có thêm mang tới ý tưởng nọ, ý tưởng kia của các ông, mà các ông sợ, mà các ông đã vội đuổi họ ra ngoài.

Giá Nhị-Linh ở vào địa vị ông Tao thi đã đoán chắc rằng thế nào cũng có nhiều người trong phái yếu — xin lỗi bà Trần-thiện-Quí và cô Bùi-thị-Út — có nhiều người trong phái đẹp tôi nghe, không tôi coi diễn thuyết. Vì vậy trước khi đến nhà... hát Thành-Xuong, Nhị-Linh đã trù liệu sẵn sàng để đón tiếp các bà, nghĩa là trước khi diễn thuyết, Nhị-Linh đã có sẵn khẩu tá tên nói rằng:

« Xin trước hết diễn thuyết hầu các bà đã »

Rồi Nhị-Linh mở máy hát cho chạy,... rồi dem kèo ra mời các bà xem.

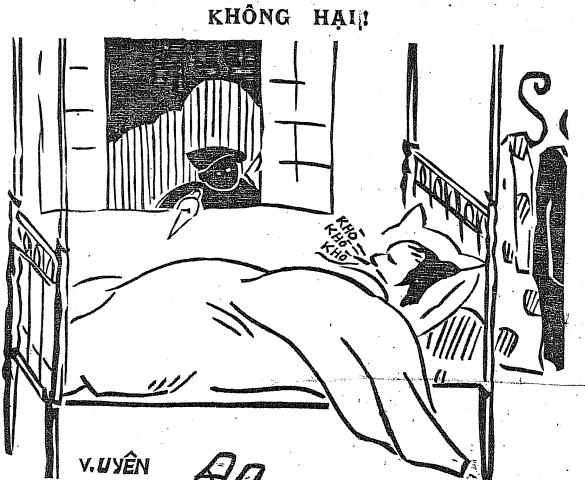
Xong việc đó, Nhị-Linh mới bắt đầu diễn thuyết cho phái khỏe — xin lỗi — cho phái xấu nghe.

Như thế thực là « cái, đực luồng toàn » mà Như-Hoa không thể có bức tranh xã-hội « tùy thời » vo vắn.

NHỊ-LINH

Gặp khi gió táp mưa đơn,
Dùng xe AN-THÁI chẳng còn
có gì.

HIEU XE
Số 2, phố Nguyễn-trọng-Hiệp — Hanoi



— Theo phép vệ sinh, ngủ mờ extra không hại!!



“SỎ” CỦA CÁC CÔ NÀNG

Suốt một tuần-lê, nhân dịp hội chợ của Chấn-hưng nghiệp hội tại Hà-dông, ta đã được thấy các nàng có mwm-mwm ở Hòa-hình, khoe những điều múa uyên-chuyền, dịu dàng.

Không phải những điều múa chỉ uốn-eo có cái mình một cách dăm-dắng, các cô mường “sỏ” nhanh nhẹn theo dịp chân bước mau, hai cánh tay mềm-mại múa theo. Một cánh quạt sò ra, gấp lại, hay một gíai lụa mùi pháp-phối những tà áo lay-dộng, đều làm cho ta trông các cô tướng như một đàn bướm đang chồn-vòn bay trên các bông hoa. Toàn-thể các mùi đều dăm-thắm, nhưng không sắc-sở: ánh vàng của các vòng xuyến, mùi dỗ, tim của các thắt-lưng thêu buộc ngang minh, và cái mùi trắng-toát của vuông yếm căng trên ngực và vuông vải chít trên mái tóc đen.

Mà la, các cô mường cũng có tục “nhảy đầm”, nghĩa là nhảy tung đòn một, một trai một gái. Điều chán di giản-dị hơn một chút, vì dịp đòn giản-dị, nhưng trông không phải là không vui mắt. Và trông thấy thế, không ai nghĩ đến sự đâm của phong-tục đòn bài: đòn mắt trong của các nàng có ngày-tho kia tướng không bao giờ có ý nghĩ sâu-xa đến làm vẫn-dục, mà những tiếng

cười ròn vui kia hẳn biếu-hiệu tẩm linh-hồn trong-sach như nước suối.

Mán-mọi! chắc có cô thiếu-nữ người kinh-biển môi khinh-bi. Nhưng mán-mọi ở chỗ nào? Các cô mường tuổi trẻ, múa những điệu múa dip-dàng bên vai người bạn trai cùng tuổi trẻ, các cô dùa-nghịch — nó cười — nhưng chỉ là cái lòng vui-vẻ của buổi thành-men diễn ra một cách tự-nhiên, ngày-tho chán thát. Các cô thật là xinh xắn, cái e-lệ thận-thùng già-dỗi, những cái trơ trên sống-sượng của phần nhiều thiến-nữ đường-suối... Các cô có cái duyên tươi của sự chán-thát, và dễ thương vì không có phân-biệt giàu, hèn. Trong đám các cô có em gái quan Án-sát Bình-công-Huy ở Hòa-binh: cô này cùng với chị em bạn thường-dân, cùng vui-vẻ chơi dừa thân-mặt như chị em một nhà.

Nhưng người giản-dị hơn nhất là ông Án Huy. Ông cũng ra nhảy dip với em gái một cách rất tự-nhiên, trên miệng luôn-luôn một nụ cười... Có lẽ ông không bao giờ tập những cái bệ-vệ, quan-dạng của nhiều các “quan-lớn” di đâu cũng tỏ ra mình là quan lớn, đến đâu cũng không dám quên rằng mình là quan lớn.

Nhưng mà đối với các “bà” quan, thì ông Huy chắc hẳn không dâng là một ông quan, và cái bài học giản-dị, nhã-nhặn của ông, hẳn không ai hiểu.

VIỆT-SINH



Nhà giồng răng TRẦN-QUANG-MINH

Số 199, Hàng Bóng-lò — HANOI

Là một nhà chuyên rieng về một nghề giồng răng dã từng được rất nhiều quý-khách Tây Nam gửi giấy ngợi khen, dù công việc về hai hàm răng mà cho là khó khăn đến thế nào cũng cam đoan làm được vừa lòng đẹp ý khách một cách rất dễ.

PHU-NỮ

TƯ LẬP

Con cái đến tuổi thành-nhân có nên cho đi mưu sinh tự lập không?

Ở các nước văn minh, khi người con trai hay người con gái có đủ 21 tuổi (21 năm) thì được hoàn toàn hưởng cái quyền lợi làm công dân trong nước, đối với pháp-luật, cha mẹ không phải gánh cái trách-nhiệm các việc hành-dòng của người con ấy nữa. Về phần người con, tôi lúc đó cũng có cái quyền tự do đi ra ngoài mà tìm kẽ nuôi thân, tự-lập không phải ý-lai vào cha mẹ nhà-phản nhiều người mình. Cái bồn-phận làm cha chán nhường là không ngăn trở cha con cái mà lại còn khuyến khích cho con di ra ngoài làm ăn thêm nữa.

Ở nước mình thì thực là trái ngược hẳn. Tôi thấy phần nhiều người làm cha mẹ thường coi con cái nêu chưa có vợ, có chồng thì chưa có đủ tư cách ra đời làm người dù trai dù gái, hai mươi mấy hay ba mươi mặn lồng cũng cho là non-dại; đối với việc ra đời tự lập thì nhất quyết cản trở cho rằng chưa vợ chưa chồng thì không có thể một mình đứng nỗi trên cái xã-hội này.

Cứ như cái thiên-kien của tôi thi

sự đó thực là một cái trở lực rất to cho con đường tiến-thủ của các thiếu-niên ngày nay.

Về bên nam, trung-trung cũng đã có nhiều người thoát được cái khốn-ách ấy. Nhưng về bên nữ giới đối với vấn đề này thì còn bị thúc-phoc lầm.

Tôi sở-dĩ viết ra bài này là rất mong rằng: Những ai có cái thiên-chứa làm cha mẹ vào hiện-thời bây nén rất chú ý đến cái tiền đồ sinh-sống của con cái mai sau. Bất kỳ con nào đã đến tuổi thành-nhân, nếu muốn lo tự lập, nuôi thân; làm cha mẹ đừng có nghĩ rằng người con ấy chưa có vợ hoặc chưa có chồng mà chẳng đủ cái tư cách ra đời như mọi người có vợ có chồng khác. Vì theo như ý kiến của phần nhiều số người làm cha mẹ kia, giàn hoặn có người con vì một lẽ riêng mà không muốn lấy vợ, lấy chồng thì suốt đời người con ấy phải ăn năn cha mẹ mà không được quyền ra đời làm công việc gì cả. Một con như thế, dám bảy con đều như thế, tôi lúc bấy giờ cha mẹ có thể nào nuôi cả được lũ ăn-bão là tin đồn của chủ-nghĩa độc

thân kia mãi-chang? Tôi dám quyết rằng: khi đó cha mẹ cũng mong mỏi cho lũ kia có đủ công-ăn việc làm tự nuôi lấy thân để khỏi di-luy tới mình, ấy là tôi nói xa ra như thế, chứ bình-tâm mà xét thì cái vấn đề cho con gái đi tự lập ở xã-hội này còn cho là khì sớm quá. Nhưng ta cũng không nên lấy cái-dở của một

số đông mà nhất luát nhốt tất cả thiên-hạ vào trong cái phạm vi ấy. Cái vấn đề này nếu mà thực hành được, chẳng những là giải-phóng cho đám thanh-niên mà đối với vấn đề sinh-kế của quốc-dân cũng có dự-phản bồ-ich nữa.

(Còn nữa)

Cô B. L.

TRUYỆN VUI

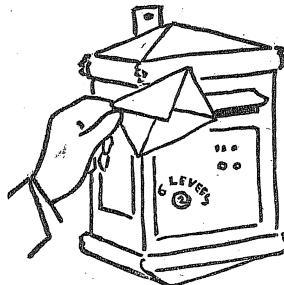
Thưa ông có cái thư!

có một cô... vợ đẹp mà giàu-dịi anh dưới ấy. Nhớ nhớ!!!

Viết xong chàng để phong-bì gửi cho mình rồi đi bộ ra nhà giày thép bồ-thư. Chàng soa tay lấy làm chắt da lâm. Mai sẽ bắt được thư của... mình, chiều đi. Ngọc đặc chí, tự khen mình đã ngã ra được mìn-thần không sợ lỗ việt-nhà —

Ngọc vừa đi vừa ngắm các tiểu-thư áo mìn-khan-san. Nhưng các cô-oi, nhìn dâng-cát có thê để thương lâm, nhưng các cô-thể quay mặt lại xem! Chỉ có... Ngọc mới đáng nhìn tận-mắt. Ngọc thấy em-hàng, khoan-khoái, miệng lầm-nhẫn mắng câu thơ về ái-linh.

Tối hôm ấy, Ngọc ngủ được yên giấc.



Trần-Ngọc là một anh chàng rất hay dũng-trí, rất hay quên. Bất cứ sự gì Ngọc muốn có ý nhớ cũng không được, hễ ngủ một giấc dậy là quên hanh-dị.

Vì thế nên Ngọc làm nhiều mìn-ké-là để cho mình khỏi quên. Nhưng hồi Tết năm trước, muốn nói để mừng ông Chánh, tôi hôm ba mươi mốt, chàng viết vào một mìn-giấy mấy chữ: « Hôm nay anh phải nhớ để mừng tuổi ông Chánh », rồi lấy kim-kéo vào đó in ngù. Ai ngờ, đêm nay lân-lộn, mìn-giấy bặt rơi rai đầu mât, chỉ còn cái kim ở lại, đám ngù vào ngực Ngọc, khiến goc kêu đau rầm lên.

— Khô-nhà biết đưa náo tinh-nghịch cầm cái kim vào áo mình thế này? — Nghĩ thế, rồi cả ngày hôm ấy chàng đi chơi phiếm.

Hôm sau, Ngọc đương lui-kài với mấy quyền sô, bỗng nghe gọi:

— Thưa ông, có cái thư.

— Thưa gi-thể, đưa đây. Ngọc giờ tay cầm lấy cái thư, nhưng mắt vẫn đè vào quyền sô.

— Nhưng người ta còn đợi hào-phát vì thu không giàn tem.

— Không giàn tem?

— Vắng.

Chàng đưa ra một hào-nop-phát, rồi bỏ thu vào túi, lầm-bầm:

— Anh nào gửi thư mà bắt lịch-sự quá! Đã khô-thể, mình không xem cho vội, nó có việc cần mặc kệ nó!

Thế rồi Ngọc lại cầm đầu làm việc không để ý gì đến cái thư

Một ngày, hai ngày, ba ngày... bảy ngày hôm sau,... lai dâng ngày bảy bảy, Ngọc tay vào túi lỉnh cở rút cái thư ra, rồi thay cái thư cũn nguyên, liền se ra đọc:

Anh Trần-Ngọc,

Anh phải nhớ hôm nay là thứ bảy, chuyển-tàu chiêu-phái đi Đô-son, có một eô... vợ đẹp mà giàu-dịi anh dưới ấy — Nhớ nhớ!!!

Ngọc đọc xong, nhén lên đồng-hồ mói cỏ ta giờ — ru ga còn kịp chán. Ngọc với-vàng lấp va-ly xếp quần áo, đồ-dae: một bộ quần áo mới may, mai sê mặc để diện với nàng, một lô nước hoa hảo-hảo và một bộ quần áo tắm-kieu mới để tổ cho nàng biết rằng Ngọc là một người mới, rồi tự-xíng-dâng là chòng một cô con gái mới như nàng.

Khi Ngọc lén ngồi trên xe-lêa, thấy xe chạy, chàng khoan-khoái, tắm-chóng ví cái xe-lêa như một con ngựa truy-phong đưa chàng đến động Thiên-thanh-vuity.

Chàng tự-đắc nói với mình:

— Kể hay thực! Giả lẩn này mình không nghĩ ra được cái cách gửi thư tài-tinh như vậy thì thế nào mình cũng quên!

SONG-CẨM



Nhất sách được trang tuyệt-thể, giai-nhân này làm vợ, vậy xin-each đọc giả mừng cho vợ-chồng chúng tôi bách-niên-giai-lão, con cháu dày-dàn Xin-nhân: Hai người này tự do kết-hôn, Tự-lý không chịu-trách-nhiệm về cái-kết-quả sau này.

CÁC NGÀI DÙNG MŨ VÀ KHĂN, XIN ĐẾN XEM Ở HIỆU
TÂN-LONG-THỊNH
№ 29, Phố hàng Nón - Hanoi

Có làm đũi các kiểu mũ và khăn, dáng-tan-thời rất đẹp, rất kỵ mà giá-hạ hơn bất-mọi-nơi.

Có bán đũi các đồ dùng làm-mũ và khăn như: liège, cốt-mũ, vải-lợp, vải-son-mù, giấy-hắc, vân-vân.

Bán buôn-tinh giá đặc-biệt
Có nhận "Commande" của các-tỉnh
Trung, Bắc-kỳ

THUỐC LẬU HỒNG-KHÊ

Bệnh lậu-mới phát ra mủ, ra máu, buốt-téc, hoặc bệnh đã lâu chưa-không-rút-noc, mỗi-khi-uống-rượu, thức-dêm, trong người nóng-nẩy, lại thấy có mủ-và-xem trong nước-tiêu có-vấn, uống-thuốc-này-đều-khỏe-rút-noc. Thuốc đã-mau-khỏe, lại không-công-phat, nên được anh-em-chị-em-dồng-bào-tiến-dùng-mỗi-ngày-thêm-dòng, cả-người-Tây, người-Tàu-cũng-nhiều-người-uống-thuốc-này-được-khỏe-rút-noc, công-nhận-rằng-không-thoái-não-hay-bằng-thuốc-lật-Hồng-Khê. Giá 0\$60/một-ống. Bệnh giang-mai, tim-la-phát-hạch-lên-soái-nóng-rết-lò-loét-quy-đầu, đau-xương, rát-thịt, rwayne, non-mè-day, mao-gà, hoa-khô, phá-lỗ, khắp-người, uống-một-ống-thuốc-là-kień-hiệu, không-hai-sinh-dục. Cũng 0\$60/một-ống. Xin-mời-quá-hộ-lại-hoặc-viết-thu-về, lập-tức-có-thuốc-gởi-nhà-giày-thép-de-nền-noi.

HỒNG-KHÊ DƯỢC-PHÒNG

81 — Route de Hué (canh cho Hốm) Hanoi — Téléphone 755

ĐẠI-LÝ: Bát-tiền Vinh, Bát-tiền Hoă, 73 Belgeique Hồi-phòng, Phúc-Lóng 12 Rue des Cordonniers Hải-Dương, Xuân-Hải phố Lạc-son, Sơn-tây; Đồng-ly phố ai-mộ Tòng, Vĩnh-Hưng phố Thủ Cao-hùng; Ich-sinh-Duong, 190 phố Khách-Nam-dịnh; Đức-thắng Albert 1er 148 Dakao Saigon; M. Bao atelier phonitou Laos.

Thuốc-tê-tháp-gia-truyen-dâng-ngoại-trăm-năm

Quý-ông Quý-hà, nhỡ ai bị-bệnh-tê-tháp-nhữ-buốt-gân-xương, tê-bì-ngoài-da, cánh-tay-bắp-chân-thường-khi-dầm-dứt-như-kien-cão, xin-mời đến XONG-THÀNH 34, phố-chợ Buôn-Hanoi là nhà-gia-truyen-lâm-thuoc-tê-tháp, chép-ra-có-thuoc-bop NGOAI và-thuoc-uống-trong-rất-thần-hiệu, ai-dùng-cũng-được-khỏe-bệnh, trăm-người-không-sai-một, thoắc-bóp-ngoài, mỗi-chai-giá 0\$30, thoắc-uống-trong, mỗi-hộp 2\$00.

Lại-bán-thuoc-lùu-giang-rất-hay, đều-0\$60/một-lò, ai-chữa-khoán-lùu-giang-không-khỏe, không-phai-giá-tiền.

Thuoc-bô-tháp-uống-khỏe-rút-noc-lùu-giang, mỗi-hộp-giá 2\$00.

Các-thuoc-lè-trên, uống-ém-hòa-chóng-khỏe, không-chất-dộc, gần-xin-mời-chieu-cô, xa-viết-thu-về, có-thuoc-giồi-giày-thép-de-nền-noi.



VII. — Mẹ con.

(1) Từ hôm đi chơi chùa Bách-môn về, Lộc mắt hồn cái tình vui cười tự nhiên. Cố kinh cả ngày, ngoài hai buổi di làm, chàng chỉ ngủ Mai sợ chàng ốm, săn-sóc trông nom, nhưng chàng gạt đi mà nói rằng không sao cả.

Chàng buồn rầu ủ-rũ đến nỗi Huy mọi khi vẫn hồn-học với chàng mà bây giờ cũng phải đem lòng thương hại.

Một hôm, trong một bữa cơm, chàng đột nhiên bảo Huy:

— Chắc cậu cho tôi là một người đáng kính.

— Không, anh chỉ là một người đáng thương.

Mai cười khanh-khách nói tiếp:

— Một người đáng trọng thì đúng hơn.

Lộc lắc đầu, thở dài:

— Em khen, làm anh thêm xấu hổ.

Mai vẫn cười :

Những người tột thường tự cho mình là xấu. Rồi sinh ra nghĩ-ngợi điều nọ điều kia... Em chắc anh cũng vào hạng người ấy, nên mấy hôm nay thấy lúc nào cũng không được vui.

Lộc không trả lời, con mắt lờ-lờ nhìn qua cửa sổ ra phía hò Trúc-bach, như đang dự định làm một việc gì mà chưa dám quả-quyết.

Chiều hôm ấy cũng như mọi ngày, Lộc ở số ra lại thẳng dằng phố H... thăm mẹ. Bà an thấy con có dáng móm mệt thì tỏ ý lo-lắng:

— Mẹ coi con độ này xanh lầm.

Lộc đáp, giọng cứng-cỏi :

— Thưa mẹ, bao giờ con cũng thế.

— Không phải! mấy hôm nay mẹ

(1) Xem Phong-Hoa từ số 36.

KHÁI-HƯNG soạn

xem ra con khác hẳn. Chắc con có điều gì phiền muộn mà con giấu mẹ.

Lộc đến thăm mẹ hôm nay, là cốt để thử thực hết với mẹ câu chuyện bí-mật. Sự giải bày tâm sự ấy cũng có một phần để mẹ thương mà cho phép được chính-thúc lấy Mai, song

không như thế. Nếu bên quan tuân mà biết truyện này thi may bão sao? thi rao còn mặt mũi nào, hở

thắng kia?

Thấy Lộc vẫn đứng yên, bà án cảng tức giận, quát to:

— Muốn sống ngày mai phải về đây ở cùng với tao. Không biết tao diện

hay sao mà lại để cho may di ở riêng như thế. Còn con bé thì tao sẽ

trinh sô cầm báu bô vào nhà thô.

Lộc hai má đỏ bừng, cặp mắt sáng quắc:

— Bầm mẹ, người ấy đã là vợ con.

Bà án đáp giùng rõ, gầm hét :

— Vợ may! Ai hỏi nó cho may?

Con hỏi lấy,

— À, tháng này giờ thực, vượt quyến cha mẹ. Không còn biết ngũ luân, ngũ thường là gì nữa! Phải rồi! I cầu vẫn-minh! Cầu tự-do kết hôn. Nhưng cậu phải biết dù thế nào cũng phải xin phép tôi đã chứ.

— Bầm mẹ, con đã xin phép mẹ nhưng mẹ không bằng lòng.

— Vậy tôi không bằng lòng thí cậu cứ lấy, có phải không?

Lộc lại gần mẹ dịu-dàng thưa rằng:

— Bầm mẹ, con thiết tưởng lấy vợ là một sự quan-trọng trong một đời, phải tự chọn lấy người ý hợp-tâm đầu thi gia-dinh ngày sau mới được vui-vẻ, thuận-hòa. Chứ

xưa nay cha mẹ hỏi vợ cho con chỉ kén những chỗ mòn-đắng

hộ-dối...

Tranh của Đặng-Sơn

đi thuê nhà riêng để ở với nó. May còn coi cao ta ra gì nữa, thắng kia?

Lộc không trả lời. Bà án lại nói :

— Giời ơi! Đẹp mắt! Ông tham con quan án mà làm những việc khốn nạn như thế. Nếu bên quan tuân mà biết truyện này thi may bão sao? thi rao còn mặt mũi nào, hở

thắng kia?

Thấy Lộc vẫn đứng yên, bà án cảng tức giận, quát to:

— Muốn sống ngày mai phải về đây ở cùng với tao. Không biết tao diện

hay sao mà lại để cho may di ở riêng như thế. Còn con bé thì tao sẽ

trinh sô cầm báu bô vào nhà thô.

Lộc hai má đỏ bừng, cặp mắt

sáng quắc :

— Bầm mẹ, người ấy đã là vợ con.

Bà án đáp giùng rõ, gầm hét :

— Vợ may! Ai hỏi nó cho may?

Con hỏi lấy,

— À, tháng này giờ thực, vượt quyến cha mẹ. Không còn biết ngũ luân, ngũ thường là gì nữa! Phải

rồi! I cầu vẫn-minh! Cầu tự-do kết hôn. Nhưng cậu phải biết dù thế

nào cũng phải xin phép tôi đã chứ.

— Bầm mẹ, con đã xin phép mẹ

nhưng mẹ không bằng lòng.

— Vậy tôi không bằng lòng thí

cậu cứ lấy, có phải không?

Lộc lại gần mẹ dịu-dàng thưa

rằng:

— Bầm mẹ, con thiết tưởng lấy

vợ là một sự quan-trọng trong một

dời, phải tự chọn lấy người ý

hợp-tâm đầu thi gia-dinh ngày sau

mới được vui-vẻ, thuận-hòa. Chứ

xưa nay cha mẹ hỏi vợ cho con

chỉ kén những chỗ mòn-đắng

hộ-dối...

Bà ánh cười gần:

— Thế thì xưa nay các gia-dinh
để không hòa-thuận, vui-vẻ cả dãy!
Bây giờ chúng mày di học chử
tay mới biết kén vợ, còn các cụ
thì lấy liều lấy linh chăng?

— Bầm mẹ không phải thế. Các
cụ cũng có kén chọn nhưng chỉ
chọn những chỗ ngang hàng mà
thôi. Thi-dụ: con quan thi phải lấy
con quan. Còn như mẹ nói gia-dinh
các cụ cũng vui-vẻ, êm-thắm, nhưng
cái đó chỉ nhờ ở sự bất buồm cá-có,
chỉ nhờ ở lê-nghi mà có, chứ không
phải vì tình-tình của vợ chồng hợp
nhau. Theo lê-nghi thi vợ phải phục
tòng, chồng bảo sao nghe vậy, dẫu
bi áp-chế cũng không dám hé môi.
Như thế thi làm gì mà không êm-

thắm.

Bà ánh cười khinh bỉ:

— Thị hãy được thế: Chả hon ba
con dĩ nào cũng rước về tôn lện
hùm vợ-hay-ay. Nhưng thôi, tôi
không cần nói nhiều lời, cậu còn
muốn trông thấy mặt tôi nữa thi
phải lập tức tổng cõi con dĩ ấy di rời
về đây ở với tôi.

Lộc cất giọng run-run sẽ đáp:

— Bầm mẹ, thực con không thể
nào tuân theo ý mẹ được, dẫu mẹ
giết, con cũng xin cam chịu, vì người
ta dã có chửa với con.

— Bà ánh giận uất lèn, ngồi im ngâm
nghĩ. Nhưng bà nghe giọng quả
quyết của Lộc thi biết rằng khó lòng
mà dem oai quyền ra thí-thố được,
liền soay ngay chiến lược: là gieo
sự ngô-vực vào lòng da nghi của con.

— Con nói cũng phải. Nhưng con
dã chắc đâu rằng nó có chửa với
con?

Lộc cười:

CUỘC THI MEN RƯỢU

Nấu rượu nam phải có thứ men toàn những vị thuốc
bổ ích cho người uống

Vậy ai có các thứ men tốt thì đem lại thí-nghiệm ở lò
nấu Bắc-kỳ Nam-Tưu Công-Ty tại Văn-diền. Nếu được
như ý thi Công-Ty sẽ dùng. Ai muốn hỏi gì về việc ấy
xin lại Hội-sở, 34 Quai Clémenceau (Hàng Nâú) — HANOI

— Bầm me, con không biết thì còn ai biết?

Bà ác nghe con nói, cười ngắt nghẹo:

— Rồi con sẽ rõ, rồi con sẽ rõ. Con phải biết mẹ còn là gì. Để thường con trưởng mẹ không biết gì hết đấy hả? Giấu sao được mẹ. Mẹ còn biết nhiều truyện bí-mật nữa kia. Chẳng hạn trong khi con di làm thì ở nhà con, ở cái nhà mà con cho là một tò uyên-wong, đã sảy ra những truyện gì... Vì thế, nên mẹ đẻ mặc con, mẹ chắc thế nào rồi con cũng xét ra được cái lòng bất trắc của con đế. Ai ngờ... đâu con ngốc đến thế... Nhưng thôi! Rồi con sẽ rõ...

Lúc cui đầu ngãm nghĩ, lo sợ vẫn vo. Bà ác lại nói:

— Nhưng giá lấy làm nàng hầu thi cũng được.

Lúc vẫn suy nghĩ. Cái tình da nghĩ của Lộc mà bà ác muốn lợi dụng, ngờ đâu lại có hại cho mưu-cơ của bà. Lộc đoán chắc rằng mẹ dùng sự lý giàn dối với mình, liền thưa rằng:

— Bầm me, nếu lấy làm nàng hầu được, thi lấy làm vợ cũng được. Hay là thế này thi con không trái lệnh mẹ nǚa: là mẹ cho phép con chỉ lấy nàng hầu chứ không lấy vợ.

Bà ác đáp giương quát mắng:

— Thế mày bảo tao nói lại làm sao với bèn quan tuần, hở thằng kia?

— Bầm me, cứ nói con không bắng lồng.

— May nói dẽ nhỉ. Chỗ người lớn với nhau mà mày bảo lật-long thế được à? Họ chẳng có đồ bậy ba như chúng mày chẳng biết trọng lời hứa. Mày phải biết, ngày xưa haj người trong-gia vợt binhau ngày từ khi có mang mà vè sau cũng cõi phải giữ lời trước hẹn nřia là!... Thời mỗi cái thế này nay, nếu anh muốn lấy con bé ấy làm lẽ thi tôi cũng cho phép anh, làm giao lấy năm lấp bầy mặc ý, nhưng anh phải nghe lời tôi: đến tháng tám này tôi cưới con quan tuần cho anh đấy!... Đấy tùy anh, nghĩ sao thi nghĩ. Muốn từ-lẽ thi được từ-lẽ.

Lúc chiều ý mẹ, xin vâng lời, rồi cáo từ ra về, trong bụng nghĩ thầm rằng mẹ đã nhượng bộ đôi chút. Chẳng lầm-bầm:

— Dàn-dà rồi cũng xong.

Ba hôm sau vào ngày chủ-nhật, trong khi Lộc và Mai đương ngồi nói chuyện ở sân, có một thằng bé con thập-thò ở ngoài công như muốn hỏi ai mà không dám vào. Lộc thoáng trông thấy, cho thằng xe ra xem thi thằng bé con đi lảng.

Một lúc sau nó lại trở lại ghé mắt dòm vào trong nhà. Lộc lấy làm ngờ-vực, chạy vội ra nắm lấy tay hỏi:

— Mày định đến đây ăn cắp à?

Thằng bé con làm bộ luống cuống, giấu một bút thư vào túi áo:

— Bầm thầy không, con có ăn cắp đâu.

Lộc trộn mắt, nhìn sòng-soc, gắt:

— Mày giấu cái gì vào túi vây?

— Bầm không.

Lộc giơ tay giật lấy xem thì đó là một cái phong-bì màu xanh có đè hai chữ:

Có Mai

Lộc mặt tái mét, tay run-run, ấp-ung:

— Thư này... đưa cho... gửi cho... cô Mai.

Thằng bé con sợ hãi:

— Bầm không,... con không biết.

Nhưng gởi đến nhà này phải không?

Thằng bé không trả lời. Lộc lại hỏi:

— Ai bảo mày?... Tho cửa ai?

— Bầm con không biết.

Lộc mở gio tay rá, song lại giữ lại ngay, ôn-tôn, dịu dàng nói:

— Thời được! Em cứ về nhé. Nói với người đưa thư rằng đã đưa tận tay, cõi ấy rồi nhé.

Lộc chờ cho thằng bé con di xa, cầm bức thư soi lên xem, ghé vào mũi ngửi thấy sực nức mũi nước hoa. Chẳng toan xé ra xem, lại thôi,

vì chàng nhiệm chút phong-tục lịch-sự của Áu-tay không muốn coi thư

của kẻ khác! Nhưng cái tính tò-mò và lòng ghen-tuông vẫn đặc-thắng, nhất là trong những lúc ta tức giận. Lộc liền quát-quyet bóc thư ra, giật mình, kinh hoảng. Chiếc phong-bì hở lằn giấy, đựng một cái giấy bạc hai chục véc một bức thư,

trong eo gọn-gàng mấy giờ đồng chử:

Em Mai yêu quý,

Giữ lời hứa, anh gửi tặng em số tiền ấy, và chiều mai đúng 5 giờ như lần trước, anh chờ em ở vườn Bách-thú.

Ng. Y.

Lộc đứng dờ người, tức uất lên không thở được nữa.

Bỗng nghe có tiếng giày Mai di ra, chàng liền vội-vàng bỏ bức thư vào túi quay lại làm mặt vui-vé, giọng cười, nhưng giấu sao nỗi con mắt người yêu. Mai ngo-ngác hỏi:

— Minh làm sao vậy?

Lộc đáp:

— Không, anh có làm sao đâu?

Sao mặt minh tái mét, đi thế?

Lộc chống-chế:

— Anh hơi đau bụng nhưng không hề gì.

— Em lấy dầu dề anh xoa nhẹ?

— Thời... Anh khỏi rồi.

Rồi hai người lại vào ngồi chỗ cũ, vò-vẫn ngâm hồ. Mai đột nhiên hỏi:

— Thời bé con nó hỏi gì mình thề?

Lộc không nghe rõ, lảng-lảng ngâm-nghĩ, cặp mắt lờ-dờ như dương cổ-tưởng tượng một sự gì.

Mai lại hỏi:

— Minh nghĩ gì vậy?

Lộc thông thả quay lại, song không trả lời câu hỏi, se-sẽ bảo Mai:

— Chắc minh cần tiền lẩm phải không?

Mai cười:

— Em thiếu thứ gì anh sắm cho thứ ấy, còn tiền học của em Huy thi anh già cho rồi. Em cần tiền làm gì?

— Thế à?



Mai cười khanh-khách cố làm cho Lộc vui lòng:

— Họ chăng dăm tháng nữa em mới cần tiền tiền.

Lộc ngẩn phát đầu lên hỏi:

— Em cần tiền?... Em cần tiền làm gì?

Mai bẽn-lẽn sẽ nói:

— Đề sắm-sửa cho con.

Lộc sợ hãi, nghĩ thầm: « Hay nó

có chứa với thằng kia, với thằng kia. Y nào đó, nên xin sẵn tiền để dành. Biết đâu? Phải, biết đâu nó lại không

muốn dùng tiền của ta vào việc đó!

— Minh sao vậy?

Lộc giật mình cười gần:

— Không!

— Em chắc minh đương lo nghĩ điều gì.

Lộc không trả lời, cúi xuống cầm

viên gạch vạch di vạch lại xuống đất

hai chữ Ng. Y. Mai tò-mò nhìn theo

rồi cười. Lộc ngừng dầu hỏi:

— Sao em lại cười?

— Vì em biết anh yêu em.

— Sao em biết?

— Anh đương viết tắt chữ Người

Yêu xuống đất đầy chữ gi!

— Ng. Y là người yêu à?

— Anh lại còn vờ. Ng. Y không

là người yêu là người gi?

Lộc ngồi lảng-lảng ngâm-nghĩ.

Chàng cố tim ra hai chữ tên bắt

dầu bằng Ng. và Y. Rồi lầm-bầm:

— Nguyễn... Nguyễn...

Mai nói tiếp:

— Nguyễn-Yên à?

Lộc sững-sốt hỏi:

— Em quen Nguyễn-Yên?

— Nào em biết Nguyễn-Yên là ai?

Em thấy anh chấp thi em cũng chấp

hở.

Lộc càng nghĩ-ngờ, nghĩ-thầm:

« Chẳng lẽ nó lại tình-quai, giời-giá

đến thế được!... Nhưng còn cái số

tiền ấy?... Ta không ngờ sao được?»

Chàng nghĩ thế rồi dăm-dăm nhìn

vào mặt Mai hỏi:

— Em có quen một người nào tên là thế không?

Mai ngo-ngác:

— Tên là thế nào?

— Tên có chữ Ng. và Y.

Mai ngâm-nghĩ:

— Không... Họ chăng có ông Lý

Nghi ở làng... Nhưng chắc không

phải... Sao anh lại hỏi em thế?

— Không! thời được!

Mai lầm lầm lo, đoán chắc dã xây

ra sự gì đây.

Lúc bấy giờ Huy di chơi vè, tươi

cười lại bắt tay Lộc, nói:

— Ở vườn Bách-thú hôm nay có

nhiều truyện hay quá.

Lộc giật mình, nghĩ tới sự gấp-gõ

hẹn-hò trong thư. Chàng lạnh-lùng

mỉm cười hỏi:

— Chắc lại truyện trai gái chứ gi?

— Chính thế.

Lộc đưa mắt nhìn Mai, không thấy

nàng dòi sắc mặt, lại hỏi luôn:

— Hay mai chúng ta di chơi Bách-thú di?

Mai vui mừng, vỗ tay:

— Phải đấy!

Lộc hỏi:

— Em chưa xem Bách-thú lần

nào à?

— Chira. Rõ em quê-mùa quá. Ở

Hanoi hơn một năm giờ mà không

bắt vươn Bách-thú... Hay vi trước

mặt ta luôn-luôn có cảnh hổ rồi,

nên ta không thích một cảnh nào

khác nřia.

Lộc dăm-dăm nhìn Mai dề rò ý

tử, song vẫn không thấy diện-mạo

nàng lộ ra vẻ gì gọi được là khă-nghi.

— Vậy chiều mai, năm giờ nhé...

Anh xin vè sớm một chút cho kịp.

Mai cười :

— Thị anh cứ đẽ hết giờ vè cũng

được chứ gi. Cần gi phải năm giờ!

Lộc vội hỏi:

— Em sỹ cái giờ ấy hay sao?

— Rõ anh hỏi lần-thần. Sao em

lại sợ?

Huy cười :

— Thời, truyện phiếm mãi. Ta di

ăn cơm thôi.

(Còn nřia)

KHÁI-HƯNG

PHARMACIE MODERNE

VU-DO-THIN

PHARMACIEN DE 1^e CLASSE DE LA FACULTÉ DE PARIS
BÁN THUỐC TÂY THƯỢNG HÀO HẠNG — GIÁ TIỀN PHẢI CHĂNG

Téléphone n° 495
25, 27, 29, Boulevard Francis Garnier — HANOI

Nhu'ng việc chinh cản biêt trong tuân lệ

TIN TRONG NƯỚC

Hai quan đại-thần Tôn-thất-Hàn và Nguyễn-hữu-Bài được tặng chức cố-vấn. Những khi có lẽ gì trong triều hay trong nội mà hai vị được triều mời thi được đứng ngồi trên hết thay các đại-thần khác trong triều.

Các sinh-viên tốt-nghiệp trường thuốc có thê mờ phòng chữa bệnh riêng. Những y-sĩ bắn-xú tốt-nghiệp tại trường thuốc Đông-dương đã đúng 25 tuổi, phải để ngâl giàn hay thôi không làm việc nhà nước, có thê mờ phòng khám bệnh riêng trong khắp Đông-dương và Quảng-châu-loan (nghị-dịnh ngày 27-4-38).

900 lính khố-dồ sang Thượng-hải và Thiên-tân.

Hôm 12-5, lầu Paul Doumer đã trả 900 lính khố-dồ sang Thượng-hải và Thiên-tân.

Ông Trần-văn-Thông được gia hàm Thái-tử thiêu-bảo.

Ông Trần-văn-Thông (người Nam-Kỳ) đồng-đốc Nam-dịnh, mới được gia hàm Thái-tử thiêu-bảo — tức là bằng chức quan Tống-đốc Hà-dông Hoàng-trọng-Phu.

Vụ Troskystes đã kết liễu.

Saigon — 21 người có chân trong đảng Troskystes bị xử tại tòa tiều-hình Saigon thi 15 người bị án, từ 6 tháng đến 5 năm và biệt xứ từ 10 năm đến 20 năm.

Thi lợy bằng opérateur vō-tuyến-diện.

Đến 3, 4, 5 và 6-7-33, tại Hanoi và Saigon sẽ có kỳ thi lợy bằng opérateur vō-tuyến-diện hạng nhì.

Thi-sinh phải it là 17 tuổi. Hạn nộp đơn đến 13-6 là hết. Ông Hanoï đơn gửi đến ông ký-sự chánh khu vō-tuyến-diện phía bắc — ở Saigon, gửi đến ông ký-sự vō-tuyến-diện phía nam.

4.000 đồng để đưa phu về nguyên-quán.

Muốn cho dân lao-dộng khỏi phải vu-vơ, quan Toàn-quyền vừa trích ra 4.000 đồng để quan Thống-sứ Bắc-kỳ dùng vào việc đưa về nguyên-quán các phu-nông Bắc-lâm ở đồn-diễn trong Nam-kỳ hoặc ở các thuôc-dịa Pháp ở Thái-binh-dương.

Vụ xử 121 người hội kín tại Saigon đã kết liễu.

Tử hình: 8 người, khô-sai chung-thân: 10 người, 5 năm đến 20 năm khô-sai 77 người, án đầy 10 người, tráng án 10 người.

Dương-hạc-Hính và Ngô-gia-Tự bị đầy chung-thân.

Ngô-duc-Tri bị 15 năm khô-sai.

Nhà máy gạo của Bình-Bưởi bị bắn dấu giặc.

Nhà máy gạo của Bình-Bưởi ở phố hàng Khoai đang giá bốn vạn đồng, nay chỉ bán có bốn nghìn ruồi, do nhà tu-bản Trần-viết-Son mua được.

Hội-dồng bảo-hộ đã họp hôm 9-5 và xé nhiều việc quan-he: bắc cầu qua sông Lạch-tray (Haiphong), định giới-hạn tinh-lý Phủ-lý, đơn xin đổi dien thuộc hòn vè của mình, v.v.

Cấm không được rao hàng ngoài phố từ 12 giờ trưa đến 2 giờ chiều, đó là lệnh mới của quan Đốc-lý về việc bán hàng rong trong thành-phố Hanoi.

Quan Thống-sứ Robin về hưu-trí, (chỉ-đựng ngày 3-5-33). Ngài được thăng hàm Toàn-quyền thuôc-dịa.

Xin dùng người Pháp, Nam thay yào người ngoại-quốc trong các xưởng công-tác, và hạn chế dùng người ngoại-quốc.

Bò là điều thính-cầu của Hội-dồng Thương-mai, y muốn gián-số thất-nghiệp trong nước viết trong các xưởng, người ngoại-quốc vẫn được dùng rất nhiều.

Một chính-trị phạm giả gái trốn hoang hai năm lại bị bắt vì vè thám nhà bị lý-trưởng ở lảng đồ-biết, kéo tuân đến vây bát. Đó là Ngô-trọng-Tu, quán làng Cồ-am, huyện Vinh-bảo (Hai-dương), một người rất quan trọng trong viেc giết ông huyễn Hoàng-gia-Mô mà sở-mỗi-thám lùng mãi chưa bắt được.

Hoàng-thượng đã hứa chi cho dũng tiến-trinh mới (chỉ-đựng ngày 5-5-33).

Số đồng lá mua bén Pháp đã đến Haiphong. Một phần số đồng ấy đã giao cho trưởng kỹ-nghệ thực-hành Haiphong để đúc tiền-trinh mới, một xu án sáu đồng, lấy niêm-hiệu Bảo-Dai. Số khối công-tháng Juin sau. Số tiền-trinh đúc được là 100 triệu đồng, mà mỗi tháng đúc được 10 triệu.

Đúc xong 10 triệu sẽ cho tiêu dùng ngay trong ba tháng sau. Bắc-kỳ đã thử xem cách tiêu dùng của dân là làm sao.

TIN TRUNG-HOA

Về vấn-dề phi-chiến.

Luân-dôn — Trước khi ông Mac Donald sang dự hội-nghị kinh-te bến Mỹ, một ông nghị thuộc đảng lao-dòng có yêu-cầu nên quan Thống-tỉnh Mỹ Roosevelt nghiên-cứu thực-hành việc đê chế hảng-hoa Nhật. Ông nói nếu thế-giới không quá-quý-danh Nhật thì vấn-dề phi-chiến không bao giờ thực-hành được.

Quân Nhật đã tiến vào biên cảnh Nga.

Bóng kinh 8-5. — Gần đây quân Nhật đã kéo đến miền phu cận Tuy-phân, áp bức vào biên cảnh Nga. Nga tố ý bắt nán về việc này lâm, và yêu-cầu chính-phủ Nhật trả-tặng-tri những người chịu trách-nhiệm về việc tiến quân này.

Mỹ cho đến giữ Tân-hàng-dảo-chảng?

Thượng-hải 9-5. — Theo tin Nhật thì họ đặt Mỹ trên mặt Thái-binh-dương định dùng phương-pháp giết-giu. Đã cho một đội quân lén đến đóng kháp các mặt Thành-dảo và Tân-hàng-dảo, lại định tên-chức thành một công-ty hàng-hỗng của Tàu và Mỹ.

Quân Nhật lại kéo vào Loan-dong.

Bắc-binh 9-5. — Quân Nhật vừa kéo ra khỏi Loan-dong để mấy ngày thi này họ lại rục-rịch kéo vào Loan-dong quấy rối một phen nữa.

Sẽ lấy Sát-cáp-nhi trong một thời hạn rất ngắn.

Bắc-binh 9-5. — Quân Nhật dự-bị đem bốn sư đoàn đến đánh tinh Sát-cáp-nhi — thuộc quyền cao-tri của Tống-triết-Nguyễn — và định trong một thời kỳ rất ngắn phải hạ được tinh này.

Hồ-hán-Dân-dâm phản Nama-kinh chัง?

Ở Bắc-binh vừa bắt được một thê-hu của Hồ-hán-Dân-dâm có cõi-dông ngàn quan linh quay lại phản đối Nama-kinh. Người này được Hồ-cấp cho mỗi tháng 1.800 đinh mồm tờ bão ở Thiên-tân và một tờ bão ở Bắc-binh, vẫn mặt giao với Lý-tế-Thâm-tướng Mân-châu.

Lấy lại được Nhịt-hà.

Bắc-binh — Bộ quan cừu quốc do Hoàng-thu-Trung chỉ huy, sau một trận kịch-liệt trong năm đêm ngày rồng-rã đã lấy lại được Nhịt-hà.

Máy bay của Nhật bị bắt bầy ở ga Bắc-binh.

Bắc-binh — Các máy bay của Nhật mà quân Tàu chiếm được ở Loan-dong vừa rồi đã bầy cá ở cửa ga Bắc-binh. Công-chứng đến xem đóng như kiến. Các quan vòi sít-quán ngoại-quốc và là nhất là mấy viên quan quan vòi Nhật cũng được xem.

Sẽ lấy lại được Hì-phong-khẩu và nhiều đất mìn.

Bắc-binh 8-5. — Quân Nhật ở Hoa-bắc luôn mấy hôm nay bị quân Tàu đánh rát lắm, tan vỡ hết. Quân Tàu đã lấy lại được các miêu Thiến-an, Lư-long, Xương-lê và các cửa ải Lãnh-khẩu và Hì-phong-khẩu cùng các miêu phía tây Nhịt-hà.

TIN NHẬT

Nhật-tỷ thân-thiện với Xiêm.

Đông-kinh. — Nhật hết sức thân-thiện với Xiêm, thứ nhất là sau khi dài-biều Xiêm không dự kỳ hội-nghị tuyến-bố tài-trang của Nhật tại hội vạn-quốc.

Viên tổng-trưởng bộ hỏa-xa Nhật đã mời viên tổng-trưởng bộ hỏa-xa Xiêm sang thăm những công cuộc kiển-thiết các đường xe-lửa của Nhật.

TIN PHÁP

Báo « Journal » bị cấm ở Đức.

Paris — Vì báo « Journal » đăng một bức tranh khôi-hài-về ông Hitler béo mặt người Do-thái, nên báo ấy bị cấm, không cho lưu-hành ở Đức. Tất cả các báo Pháp đều phản đối việc này.

TIN AN-ĐỘ

Gandhi đã được tha-bồng.

Bombay 8-5. — Trước chính-phủ Anh muốn tha ông Gandhi nhưng bắt buộc phải theo dam ba khoan, ông không chịu nên vẫn phải giải.

Chắc đây vẫn bôme, ông Gandhi lại tuyên-bố tuyệt-thực mà không yêu-cầu gì.

Nay chính-phủ Anh vừa ra lệnh tha-bồng ông Gandhi.

Chính-phủ Anh không chịu nhượng bộ.

Sau khi ông Gandhi được tha, chính-phủ có loan-báo việc tha-bồng ông không bắt buộc chính-phủ thay đổi chính-sách đối với chính-trị-phận hay tất cả các phan-nhân có đinh-dâng vào việc cõi-dông bắt-hợp-tác.

Giới-thiệu sách mới.

Bản-báo nhận được quyền Nữ-lưu giáo-dục của ông Lưu-văn-Ngôn giải-tặng. Vậy xin vui lòng giới-thiệu với độc-giả.

Sách dày 82 trang, giá 0\$25.

T.X.***

Muốn cho xe pháo nhẹ nhàng.

Mang lại AN-THÁI súng sang như lời Chắc bén giá cảng được hối..

Chỉ có hiêu AN-THÁI làm được xe đung mìn bão hiêu lại can-doan là chắc chắn và đẹp hồn, biện đũi cõi tang chúng, xin mời các ngài lại xem qua sẽ rõ.

Bản đùi phu tùng xe kéo và chambre, lõp. Cõi 28 mìn vải dùng đê lop mui đóng tura và cát housse xe nhà và xe ô-tô.

Nhận lyp moi và cát housse xe ô-tô.

Đóng và chưng các xà nhà, xe hàng, xe ngựa, và xe bò.

An - Tháï

Số 2, phố Nguyễn-trọng-Hiép, Hanoi tức là phố gõa phố Cầu gõi đi vào ngõ Gia-nú

GIẢI THƯỞNG 50.000 quan



Vi dùng kem và phẩn Velonty de Dixor mà có Laura Wild mới đây đã được hội-dồng « Daily Sketch » tặng 50,000 quan, vì ai cũng công-nhận cô là bậc hoa-khôi đẹ-nhất hiện-thời ở Anh.

VỀ ANH TRUYỀN THÀN BẰNG THAN HAY MỤC TÀU THẬT GIỐNG, THẬT KHÉO, KHÔNG PHAI MẪU

ảnh 50 x 60 2\$90

Ở xa xin gửi ảnh về cho TRƯỜNG-TRỌNG-BÌNH
Office Indochnois du Travail — 81, Route Mandarine, Hanoi
Cô nhâa gửi him di các nơi theo lối Hồi-béa giao ngã.

Voi-trắng kén vò lẽ tân-thời nhưng phải có bênh hôi-nach đê làm quảng-cáo cho thuôc.

Hôi-Nach giá một lõi 0\$20, của hiệu

PHÚ-ĐỨC DƯỢC-PHÒNG
205 Phố Khách, Nam-Binh

Cần người làm Đại-lý các nơi. Bản hiệu bán dù các thứ thuốc nam, thuốc bắc, thuốc sống, thuốc bào-chế, xứng-huou, quy-bản, các thứ sâm Hoa-kỳ, dương-sâm, cao Ban-long, cao Quy-bản rất tốt.

VĂN VUI

TINH LA GI?

Vân-Lang nhìn hết vợ đến con, dưới ngọn đèn dầu tỏa một làn ánh sáng lờ-mờ màu vàng nhạt. Nhưng trên mây bộ mượt mà chàng hôm nào cũng nhìn thấy, chàng chẳng thấy một chút gì là tinh-cảm. Chàng tự thấy hết cả hưng-thú.

Bông chàng chợt nhớ tới Dung-Lan, một cô con gái có chồng mà chàng đã "phát" được bùa nó. Hình-ảnh người yêu cũ phảng-phất trước mặt, làm Vân-Lang không nuốt trôi bát cơm. Chàng cố ăn cho xong bùa. Nǎm phút sau, chàng đã ngồi trong bàn giấy, trước mặt một tờ giấy viết thư thật đẹp.

Chàng cầm bút, nghĩ-ngợi chán chè, miêng lẩm-bẩm:

« Hù ! Minh biết viết những gì bây giờ ? »

Bóp trán, chàng bắt đầu hạ bút:

— Em Lan yêu quý của anh ơi !

— « Chà ! Nghé cái đầu này cũng đã kêu lầm rồi ! »

Rồi chàng tiếp :

— Em ơi, anh nhớ em quá đi mất. Trong lúc anh đang viết thư cho em, thi, ngoài cửa sổ, ngọn sóng bể nhấp-nhô dưới ánh trăng xuông như xúc động..

— « Phải ! Viết thế này thì nàng mới cảm chüz. Minh cũng là tay văn-sĩ kia mà ! »

Chàng lại viết :

... như xúc động trái tim anh. Giữa cảnh-vật đẹp-de kia chỉ thiếu có một em mà mắt cả về thơ. Đêm khuya một mình hì-hì, kia phia-na-tháp-thoáng ngon buồm như tầng mây cảm, như gọi con buôn cho anh. Từ sáng đến giờ, anh không ăn cơm...

Chàng lại cảm-cứu :

— Em Lan ơi, anh nhớ em lắm !

Trả lời cho anh nhé.

Chúc em đẹp thêm và mạnh khỏe.
Yêu em,
Vân-Lang

Chàng ngồi phờ một lát, mán-mẽ tờ giấy rồi vội cho vào phong-bì.

— Cậu, chiều hôm nay thứ bảy, ta di cinéma nhé ! Phim hôm nay chừng hay lắm !

Dung-Lan ưỡn-éo trước mặt chàng có vẻ lảng-lo.

Chồng, một ông ký sở tư, người cao-kích, hiền-lành. Mấy nếp răn trên trán như tó hết cái nghi-lực

của ông đã phun dầu để kiểm tiền cho bà vợ tiêu dùng xa-xỉ.

— Cậu bảo nó đánh xe, ta hãy đi ăn ô-tô dã, rồi sẽ di cinéma sau. Dưới cập kính trắng, chồng sẽ để tôi mọi nụ cười :

— Thị tùy mợ đấy !

Bác phác-to vừa dura thơ.

Cầm chiếc phông-bì xanh, ngoài chữ viết nắn-nét, Dung-Lan nhận được ngay chữ Vân-Lang.

Một lúc sau, trong buồng riêng, nàng xem thư rồi lâm-bầm :

« Hù ! Lão này viết cũng khá đấy ! Văn nghệ kêu tợn ! »

Lật tho, rồi xem ngày, tháng, nàng túm-tím cười :

« Mới gửi hôm 17, hôm nay 20, chòng nñh ! »

Trước bàn giấy, Dung-Lan lúi-húi viết thư cho Ván-Lang :

Anh Vân-Lang yêu quý,

Nhận được thư anh, em vội phục đáp, kêu anh mong đợi. Em mây hồn nay hơi yếu, nhưng vẫn nhớ anh lắm ! Trời ơi ! ước gì em có cánh mà bay tới nơi anh ở, để đòi ta cùng được tự-tình. Trái tim em, — muốn cùng anh hòa theo một nhịp, — mà cả người em, em cũng hiến cả anh.

Yêu anh lắm,

Dung-Lan,

Lấy một tờ giấy khác, nàng lại quay vào đầu đề khác :

Cậu Thanh-Giang yêu quý,

Em nhận được thư của cậu rồi. Em mừng quá, cậu à ! Em nhớ cậu lắm ! Ước gì em có cánh mà bay tới nơi cậu ở, để đòi ta cùng được tự-tình. Trái tim em, — muốn cùng ai hòa theo một nhịp, — mà cả người em, em cũng xin hiến cả cho cậu.

Yêu cậu,

Dung-Lan.

Một giờ sau, hai tám tho đựng mỗi chiếc một mảnh hồn của Dung-Lan đã nằm trong cái hộp đựng thơ.

Rồi cõi tầu hét vang, anh bέ ghi h?p-l?p, người xếp gá huýt cõi, ông ký giấy thép r?p-r?p, người đưa thơ v?t-yang, phát di ch? này một mảnh, ch? kia một phần của trái tim Dung-Lan.

Tám lóng yêu của nàng muôn bay di các ngã...

May sao lại có nhà giấy thép.

VŨ-DÌNH-THÀO

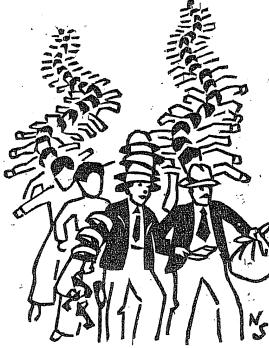
Một sức mạnh của nước Nhật

Báo-giới Nhật-bản là một sức mạnh của nước Nhật-bản.

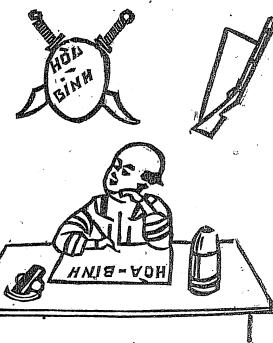
Các tay phóng viên của các nhà báo Nhật có dưới quyền minh từng đội do thám, việc gì rắc rối đều đấu cõi điều tra ra manh mối. Phần nhiều những tờ báo nhón là co-quan độc-lập, không có liên-can đến chính đảng nào. Một tờ báo mà muôn cõi-dòng cho một chính đảng thì dấu sao cũng thất bại, khó lòng mà sống được.

Ta cứ việc mở một tờ báo như tờ Tokio Asahi, tờ Osaka Asahi, tờ Tokio Nichi Nichi, tờ Osaka Mainichi hay một vài tờ báo khác viết bằng tiếng Anh-lê là ta có thể biết đại-khai được tình hình thế giới và biết một cách rõ-ràng về tình-hình nước Nhật. Ta có thể nói được rằng những mục thông tin tức của những tờ báo Nhật là những mục đặc-sắc về bao nhất thế-giới. Lẽ tất nhiên là các báo đó chịu ảnh hưởng Mỹ một cách rõ rệt song những bài-nó về các vấn đề riêng trong nước như vấn đề xã-hội, kinh-tế hay văn-hóa cũng rất có giá-tri. Vì vậy nên báo giới rất có ảnh hưởng đến cuộc đời một người Nhật.

Một người Nhật ngày nay không thể nào không xem nhật-báo được nữa. Sở dĩ họ đọc báo không phải vì họ có cái tính thích đọc tự-nhiên đâu, mà kinh vi lẽ các báo có giá-tri và biết cách lưu luyến người đọc.

VỀ TRUYỀN BÂY NGÀY

BẮT BẠC
— Họ chơi rồng rắn
— Không. Hai sáu con bạc béo đáy.



BỘI NGHỊ LÀI BÌNH
« Muốn hoà-bình phải có chiến tranh » Thái-Binh-Dương nhuộm máu sớm ngày nào, thì ta sẽ thấy hoà-bình sớm ngày ấy !

TÙ-NGỌC-LIÊN đố

(78) Bây tâm phò Hàng Gai,
Chùa lầu thật r?t tài;
Trăm người không sai m?t,
Thầy thuốc đ? bi?t ai ?

Giả nh?i

Có ph?i TÙ-NGỌC-LIÊN,
Chùa lầu th?u như tiên;
Trăm người không sai m?t,
Bệnh nặng c?ng kh?i li?n.

Khen

Khen rằng m?n ti?p lại đ? n?ng,
V?a h?i bu?ng m?m d? n?i ph?ng;
H?a-n?i hàng Gai nh? b?y t?m,
Ch?en m?n ch?u l?u ch? a b?ng.

Trong lúe mùa hè trù sự nóng n?re eòn gi?
khô h?n là n?u?i mu?i mau đ?t

HƯƠNG TRÙ MUỐI

CỦA NHÀ THUỐC

ĐẠI-QUANG

Giấy n?o 805

47, Phố Hàng Đường — Hanoi

Nếu mu?n

được

giày ta, giày tay,
giày KIM-THỜI dù các
kiểu, v?a bền, v?a d?p
lại v?a r?p ! xin m?i
đến hiệu TOÀN-THÀNH
chủ-nhân là M. PHAM-
VÂN-SƯU ở số 37,
Route Mandarine Hanoi.

Trong thời-kỷ kinh-tế
khủng-hoảng, lại được
hiệu TOÀN-THÀNH đồng
giày một cách đặc-biệt
như thế-tu?ng các quý-
khách kh?ng n?n b? qua
qua dịp tốt thi ph?i...

NHÀ THÍ - NGHIỆM**BỆNH LÂU GIANG**

Đã phát minh những thứ thuốc chữa về bệnh ấy

Hiện thuốc Lê-huy-Phách làm thuốc đã lâu năm đặt phòng riêng để thí-nghiệm bệnh Lâu và Giang-mai. Hồi năm 1931 đã phát-minh những thứ thuốc này để chữa về bệnh ấy. Lâu mới phát (éat aigu) bắt cứ mủ mủ, buốt, tức, chí dùng từ 4 đến 6 vò là khỏi hẳn, mỗi ve giá 0p50 Lâu lâu năm (éat chronique) thường sinh nướu tiêu vắng đói, hay đau cùng là vẫn-vẫn-làm lúi đi tiểu thấy nóng, từ chì mồi-mết, yếu đuối và còn sinh nhiều chứng khứ chịu khác nữa. Như thế chỉ dùng 2 ve liệt-trùng giúp mõi ve Op60 và 1 hộp to bùn-đất-tảng-trà-lá 2p. hộp nhỏ 1p. là khỏi hẳn. Thú-thuốc này ai dùng không khỏi sẽ già lại tiền. Còn bệnh giang-mai thi bất cứ nắng đến đâu, uống thuốc của bún-niệu cũng chóng khỏi hơn là bệnh lâu, ai ai đều biết. Muốn hỏi điều gì định-theo timbre Op50 giả lời ngay. Ông xa mua thuốc gửi thư về sẽ gửi theo cách linh-hoa giao-ngân (C.R.). Thu và manda tin, đk :

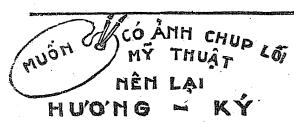
M. Lê-huy-Phách
12, Route Sinh-tử, Hanoi — Tonkin

**Giảm giá**

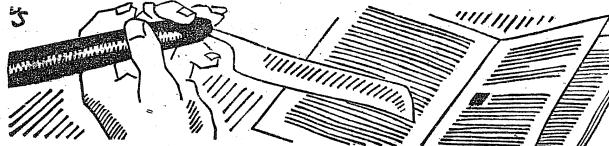
Vì kinh-tế khung-hoảng, v.v. quan-lai bị giảm lương, nên các nhà buôn đều phải giảm giá. Về sản Hán-Việt tự-diện (đã ra trọn bộ hai quyển), chúng tôi định bắt đầu từ nay giảm giá như sau này:

Hạng thường 6p00 một bộ
Hạng đồng bì-vải 7p00 một bộ
Mua buôn trả hoa-hồng 20 phần trăm.

Xin điều kiện bán buôn
Quan-hải thu-diện 27, Rue Gia Long, Huế

**Phàm người Việt-Nam****ai muốn cung được**

- 1 — Giòi vòi Tàu (mòn Thiếu-Lâm).
 - 2 — Lâm một ông lang trác-danh.
 - 3 — Trò ném nha công-nghệ Đài-trái-bản.
 - 4 — Pháp-thao cao-cường như Tiên.
 - 5 — Biết được vân-minh hay đỡ.
 - 6 — Thông-hiểu lịch-sử nước nhà.
 - 7 — Lâm một nha trù-danh về các môn Mỹ thuật như: Danh-họa, Danh-cẩm, Danh-sĩ và cao-cô...
 - 8 — Nhà Kế-toán thật giỏi.
 - 9 — Hiểu thấu máy bay-vi của con Tạo.
 - 10 — Sông lầu mài mãi v. v...
- Thời chỉ nên mua dù các sách có giá-trí của "Nhật-Nam Thư-Quán" Duy-Phong 104, phố Hàng Gai Hanoi » đã xuôi-bán như Thủ-thao Tàu 4 cuối 1936, Y-Học Tùng-Thư 5 cuối giá 2\$50. Công-Nghệ Tùng-Thư (40 nghìn it vốn) 2\$00. Thủ-Niên 5 cuối 2\$00. Sổ "Tử-vi" 1\$00. Các Lịch-sử Tiêu-thuyết. Sách dạy dân Huế và Cải-luong 0\$50. Sách dạy đánh cờ 0\$60. Sách dạy làm Văn-tho 1\$20. Sách dạy vẽ 1\$20. Sách dạy làm sô-sô (Thương-mại Kế-toán) 1\$50. Thiên-văn-học 0\$50. Địa-ly-học 0\$50. Trường-sinh-thuật 0\$50 v. v... Như vậy là làm được cả, vì nhiều người đã công nhận.

**NHỮNG HẠT DÂU ĐON****Tính hay mê ngủ?**

K. H. T. C. số 48, trong bài «những phương hạn-chế dục-tinh» ông Huỳnh-văn-Tấn dường nói về vẫn-de dục-tinh lại nhảy sang vẫn-de tôn-giáo. muôn lái nhảy sang vẫn-de dục-tinh, bèn dùng câu chuyện-ý: «trời đất ơi, hôi tội ngủ quên sao mệt! Đang viết vẫn-de hạn-chế dục-tinh mà lòi ra nói phẩn đén các nhà

chóng khôi hơn là bệnh lâu, ai ai đều biết. Muốn

hỏi điều gì định-theo timbre Op50 giả lời ngay.

Ông xa mua thuốc gửi thư về sẽ gửi theo cách

linh-hoa giao-ngân (C.R.). Thu và manda

tin, đk :

M. Lê-huy-Phách

12, Route Sinh-tử, Hanoi — Tonkin

tập thể-thao cho máu men chạy đều....»

— Máu làm sao lại dì với men?

— À, phải rồi, máu của các trạng ryoutu. Tất gọi là máu men! Tiếng mới của khoa-học!

Văn-chương méo mó

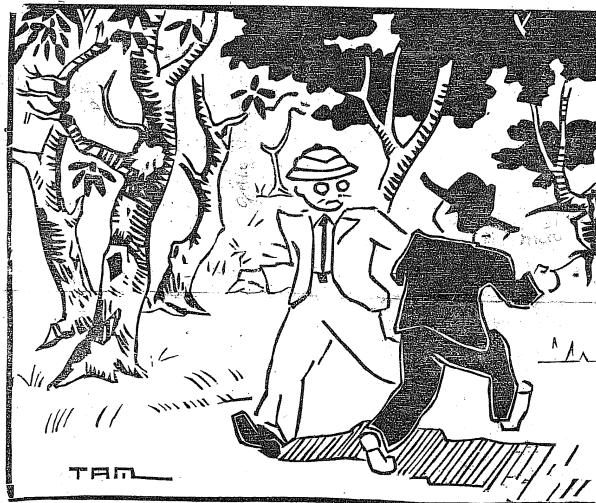
Lại có câu: «bóng sắc tuy đẹp nhưng ngày kia sẽ già, sẽ móm».

Tôi xin bắt chước ông Huỳnh-văn-Tấn vi chối một câu:

«Văn-chương ông tuy hay, nhưng nếu ông cứ viết như thế mãi, ngày k' nó sẽ méo, sẽ móm».

— Ông nghe chướng tai không?

— Bóng sắc mà già móm được, thi văn-chương ông cũng có thể méo-mó được!

HAI CÔNG ĐI TÌM BẢO-BỐI

— Con rùa tôi sống mất, ông có thấy nó đâu không?

— Không!... ông có thấy con gấu và con gà ba chân e'a tôi nó chạy qua đây không?

— Không!

(Các bạn chỉ dám hộ 2 ông ấy).

Các bạn nhà buôn, muốn kẽ biền lối mới!

Xin quá bộ lại nhà chuyên-môn làm Quảng-cáo

ATDAR PUBLICITY

7, Phố Nhà Thờ (Lamblot) — Hanoi (Chỗ gần rẽ sang hàng Hải)

Gia tinh-ha, nhiều lối chữ mới, nhiều tay vẽ khéo, lại có nhà Mỹ-thuật trong nom. Công việc dù nhiều ít cũng có garantie có nhận cả các việc sơn, vôi.

Nên dùng phấn đánh giấy mủ PURBLANC của ATDAR

TUYẾT HẾT BỆNH LÂU GIANG

Các ngài sau khi khỏi chứng bệnh tinh, dì độc còn lại, nước tiểu khí trong khi vàng. Tiền-tien vào cốc thấy l้น-vẫn đục, như dầu soi chí, giày giày như mui. Qui-kết thường vết đinh, thiêng-thoảng ra đòn tí mủ. Hoặc súng khi ngủ giày, trước khi tiểu-tien, nặn thấy ra một chất chẳng-chẳng như sữa đặc, làm việc gì quả đât là hôi-phát-phát. Ma có người xuong thận thường thấy đau mỏi. Như thế đều là nọc lậu chua được tuyết hồn, dì độc còn lại, nỗi thường phát như vậy. Muốn trả hết cùa bệnh, tý ta dùng ngay thử thuốc Kiên-tinh tuyết-hồn (tiết noc) giá 1\$50 1 hộp. Nhe 2, 3 hộp, nặng 4, 5 hộp là khỏi rét. Vì đã nhiều người dùng qua nên đã biết kinh-nghiệm của thuốc Kiên-tinh. Còn người nào đang thờ-ký phát hành buổi táo, cung-dương, nồi bạch, ru mâu, ra mủ, đó là thời-ký bệnh thường phát. Như thế ta nên dùng ngay thuốc Bình-hưng (thuốc dương chifa bệnh) giá 0\$50 1 hộp. Nhe 4, 5 hộp, nặng 5, 6 hộp là khỏi ngay. Ma có người bệnh giang-phát ra, thấy sốt, nỗi hạch, qui-kết lở-loét, mành mầy mẩn tịt, mệt mỏi, xuong đau, như thế dùng ngay 4, 5 lọ thuốc Giang giá 0\$70 1 lọ là khỏi ngay. Những thuốc đã kê ra đây, đều không công-phat, không hại sinh-dục. Hiện đã nhiều người uống khỏi, và nhận được nhiều giấy của các người khỏi gửi về cảm ơn. Bằng nhô các giấy ngợi khen cùng tên các người cảm ơn đều dâng lên báo để các bạn đọc-giá xa gần biết, nhưng vì là bệnh (kin) vậy xin miễn đăng

BÌNH - HƯNG

89, Pavillons Noirs (Phố Mã-mây), Hanoi — Giáy nói 543

Bà dạ-tràng

Ngô-Báo ra ngày 2-5-33, trong một bài về nhieu-thời-sự Hanoi, có câu: «ông Tuồng có hai bà..., vợ cả [ở trên phổi, vợ lẽ ở dưới] bà cát».

Bà Tuồng hai hẳn là một thứ dạ-tràng, mới có thè ở dưới bà cát được! Thương hại cho bà, giờ nắng này mà ở dưới bà cát....

Không nói tiếng mẹ đẻ

Báo Đông-Pháp ra ngày 8-5-33, trong bài «con chông bắn di-ghè» có câu: «bà Guigon là người Nam, tên Bich, nên cảnh bài-trí trong nhà không quên lời mẹ đẻ»!

Thường nói: «tiếng mẹ đẻ» (langue-maternale).

Bấy giờ lại thấy báo D. P. viết «bà-trí lời mẹ đẻ».

Nếu lời mẹ đẻ mà là lời mẹ đẻ thì ghê cho văn-báo D.P. thật!

Hay là tác-giả bài ấy không biết nói tiếng mẹ đẻ?

Đất nước nào?

Cũng số báo ấy, (tờ phu-truong) trong bài «một giày ở chùa Trầm của đoàn-du lịch» có câu: «chị Hằng lắp-ló trong may, như muốn trêu cợt anh-hùng noi khach-dia».

Thế mà tôi eir tướng chùa Trầm là nơi Việt-Nam đây!

Khéo hòa lâm!

Cũng trong bài ấy, lại còn câu: «mặt nước sông gợn hòn với tiếng giun đe khé thành ra một giọng rền-ri»

Mặt nước sông gợn hòn thuộc về sự trông, hòa với tiếng giun đe khé, thuộc về sự nghe. Hòa thè thi khéo thè!

Tôi cũng viết: «cái trí quần của tác-giả bài ấy, hòa với mực đen của nhà văn Đông-Pháp, thành ra một câu văn tam-toang!!».

Cũng thế!

Văn đại-cà-sa

Bắc-kỳ thể-thao số 125 trang đầu: Côn-Hồ-công-nương ngồi trong tiệc, néi-vui lỗ hàn ra mặt, cầm-linh chan-chúa, cắp thù-ba quát cả một phò g, giang-buộc lấy anh em Trung-Bắc: một bậc vĩ-hàn.

Chép-Hồ-công-nương đọc tới câu văn đại-cà-sa này thi eo «lộ nét vui ra mặt» không? Nhưng nếu cặp thù-ba của công-nương mà bao-quát được cả một phòng mà giang-buộc đượctanh em Trung-Bắc thi công-nương là một vị nữ-thần thật đấy.

NHẤT DAO CẠO

Con số 100**Xin bà con đừng quên:**

rằng nhà CÙ-CHUNG chuyên dệt các Mailot Pull-over có tiếng xưa nay & phố Citadelle, vi nhân dược kiều máy dệt to nhất của người Pháp chế-tạo rất tinh-sao, nên đã dẹp ra số 100, phò hàng Bông (Hanoi).

Từ nay hần bà con được vừa ý và không lo gì hàng-hòa người mình còn kém hàng ngoại-quốc, bê nào.

Bà con, xin bấy bão-tòn lấy công-nghệ nước nhà.

CÙ-CHUNG
100, Rue du Coton. — Hanoi

A gấp

A. — Bác này diện dỏ qua chừng,

Sơ mi (chemise) chất cỏ ngay lung rộng thưa.

B. — Giống như lối áo ngày xưa.

Vì may thô vụng cắt bừa bết sao.

A. — Lai-lai sơ-mi có xò nò.

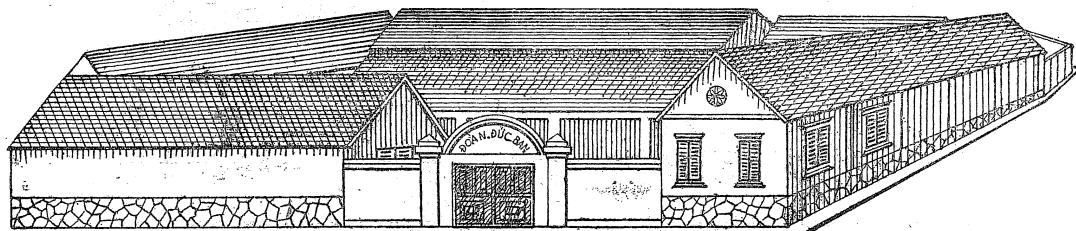
Mười lăm hàng Gạo (1) da bao tiếng đồn.

B. — Ngâm bài với cõi cõn,

Mới bay may khéo lâm tồn vở người.

Ng-Rang T.Q. Minh

Nº 15, Phố hàng Gạo, gần chợ Hàng-xuân)



XƯỞNG LỌC NƯỚC MẮM TRẮNG CỦA M. ĐOÀN ĐỨC BẢN TẠI CÁT HẢI QUẢNG YÊN

Cửa hàng bán

Nước Mắm
32 Phố bờ sôngHàng Nâu
Quai Clémenceau)
HANOI

Cửa hàng và xưởng mắm do

M. ĐOÀN ĐỨC BẢN quản trị lày

Phố bến

Tầu Thủy

Rue Maréchal Foch
HAIPHONG

Trong 16 năm chuyên nghiệp ————— về nghệ hội họa

Bản sở có đủ 204 cái kiều nhà đã làm tại Hanoi và các tỉnh. Ngoài nào muôn xem kiều đã vẽ xin kính mời qua bộ lại Bản sở, trước là NGUYỄN GIA KHÁNH nay đặt là:

NIHUAÑ-ÔC TOUT POUR ARCHITECTURE
168 RUE LÊ-LỢI HANOI gần trường Thủ Đức.

Sẽ xin kính hạ để tạ các ngài đã có lòng tin yêu nghệ vẽ của bản sở trong 16 năm nay.

AI BẢO KHÔNG ĐÚNG ???

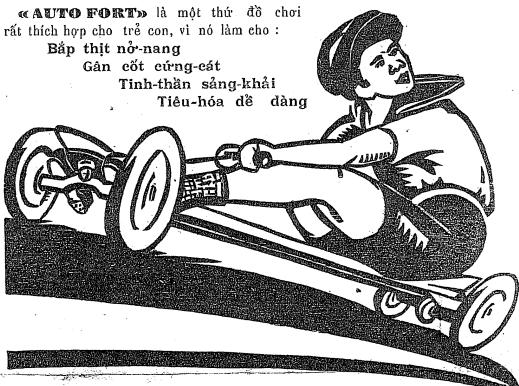
« AUTO FORT » là một thứ đồ chơi rất thích hợp cho trẻ con, vì nó làm cho:

Bắp thịt nở-nang

Gân cốt cứng-cắt

Tinh-thần sáng-khai

Tiêu-hoa dê dàng



Chơi « AUTO FORT » không có gì là nguy hiểm, người sẽ được khỏe-mạnh, nhanh-nhen lại thêm nên can đảm.

Ai cho những điều kia trên là không đúng, xin mời lại thí-nghiệm tại

Hiệu PHÚC-LONG

43, Phố Hàng Đậu, Hanoi — Téléphone số 251
Bán buôn và bán lẻ.

NÈNHÚT THUỐC THƠM

ANG LÈ
SWEET CAPORAL

HỊEU

SWEET CAPORAL
MILD & EXTRA FINE
Honey-Dose

0,15

COMPAGNIE COLONNE JABACS
Circle AT&T 7 London 3

NUỚC HOA CON VOI

PHÚC-LỢI, 79, Paul Doumer — HAIPHONG

Jasmin, Violette, Narcisse Quelques Fleurs	Fleur d'Amour, Rose, Menthe
1 lọ 3 grammes 0\$20, 1 tă 1\$80	1 lọ 3 grammes 0\$15, 1 tă 1\$50
1 lọ 8 grammes 0\$20, 1 tă 2.70	1 lọ 6 grammes 0.20, 1 tă 2.00
1 lọ 20 grammes 0.70, 1 tă 6.30	1 lọ 20 grammes 0.60, 1 tă 6.00

Bán buôn và bán lẻ, tiền cướp bắn-hiệu chịu.
Các hiệu cao mua pha lợi hơn các thủ khát nhiều lắm.

CUỘC THI THƠ RẤT LỚN CỦA "SAIGON"

ĐẦU ĐỀ:

MỪNG BÁO « SAIGON » RA ĐỜI

THÈ - LÈ

1º — Bát cú. Lấy vận (SON).

2º — Trong bài phải có mấy chữ sau này :

Ngày ba tháng năm « SAIGON » ra đời. (Muốn dùng thi-thết ngôn hay ngũ ngôn cũng được).

Một bài lục-bát 16 câu trở lên hay là lục-bát giàn-thết cũng được.

Các phần thưởng

Phần thưởng thứ nhất. — Một tấm trường, một bộ văn-phòng từ bảo, một thùng trà Việt-Thái và 3 năm báo « Saigon ».

Phần thưởng thứ nhì. — Một quyền Hán-Việt Từ-Biển, một thùng savon Việt-Nam, một bức tranh vẽ, và 2 năm báo « Saigon ».

Phần thưởng thứ ba. — Một quyền Hán-Việt Từ-Biển, một thùng savon Việt-Nam, một bức tranh quắc-núi và 1 năm báo « Saigon ».

Còn nhiều phần thưởng khác để tặng các ngài trúng vào hạng 4 hàng 5 trở xuống nữa.

Nếu trong các ngài được thưởng, ngài nào muốn giúp cho « Saigon » hoặc làm thông tin hoặc dự vào biên-lập bồn-bảo xin sẵn lòng hoan nghênh.

3º — Ngày mẫn hạn gửi bài là 15 Juin, ngày châm xong và gửi tặng phần thưởng : 15 Juillet.

4º — Thư gửi về cuộc thi này xin đề : M. Bút-Trà, chủ-nhiệm báo « Saigon » 89, Colonel Grimaud, Saigon, ngoài bao thư nhớ để thêm câu này :

Cuộc thi thơ của báo « SAIGON »

Cuộc thi thi thơ là một cuộc chơi rất tao-nhã trong làng văn, vừa tiêu-khiển được cái thi giờ nhàn rỗi, lại vừa bồi đắp cho nền văn-học nước nhà, vậy mong sao các ngài văn-hào thi-bá đê lòng tới cuộc thi này thi bồn-bảo rất lấy làm hân-hạnh.

« SAIGON »

HIỆU THUỐC TO NHẤT — ĐÔNG-DƯƠNG —



PHARMACIE CHASSAGNE

Chủ nhân: Ông LAFON và Ông LACAZE

59, RUE PAUL BERT — HANOI

(Trước cửa Gô-Đa và ngay hồ Hoàn-Kiêm)



Bản hiệu có bán:

Thuốc chè theo đơn của quan Bác-Sỹ.
Thuốc chè-sắn chữa dù các bệnh — Các
đồ buộc thương-tích — Các khí-cụ để làm
thuốc — Các chất hóa-học — Các đồ trang-
sức như phàn, nước hoa.

Thuốc chè nguyên-chất và thượng hảo-hạng.
Thuốc bán rất chạy nên bao giờ cũng mới.



Tiếp dài bạn hàng một cách rất ân-cần.
Ở xa việt thư về sẽ trả lời ngay.
Nội trong một ngày gửi thuốc đi các tỉnh.